

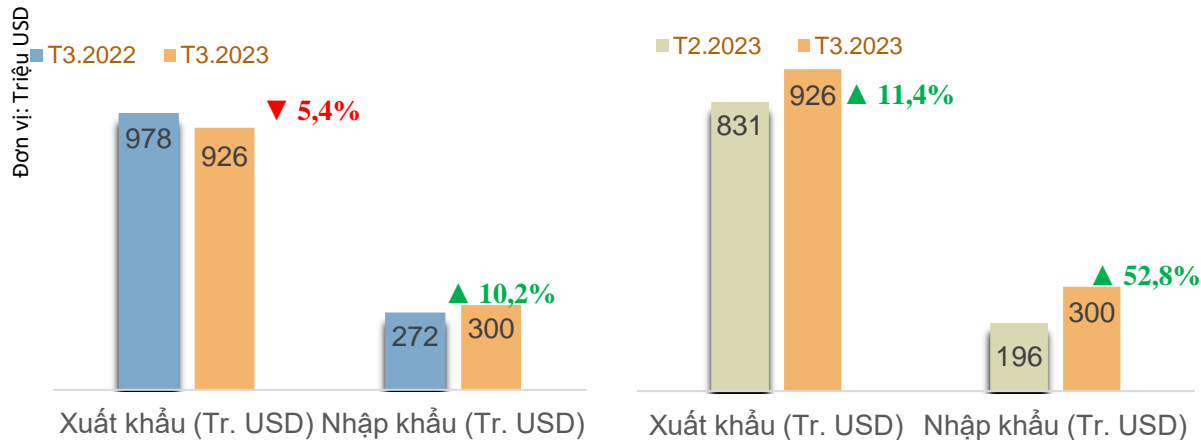
BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC

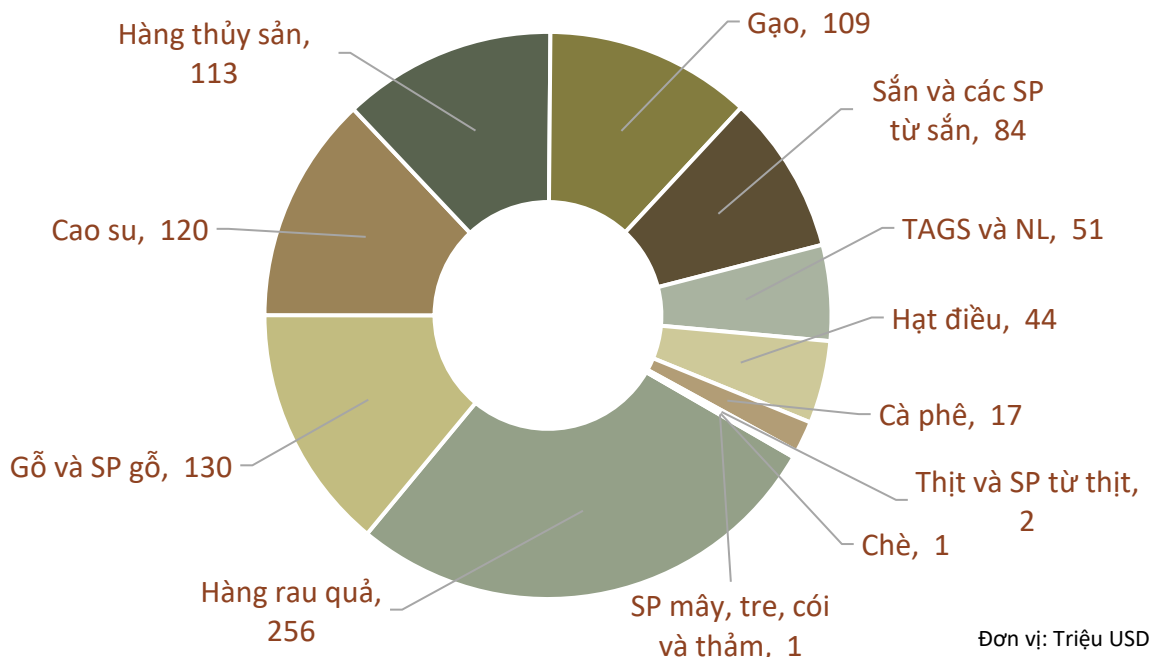


TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG TRUNG QUỐC THÁNG 3/2023

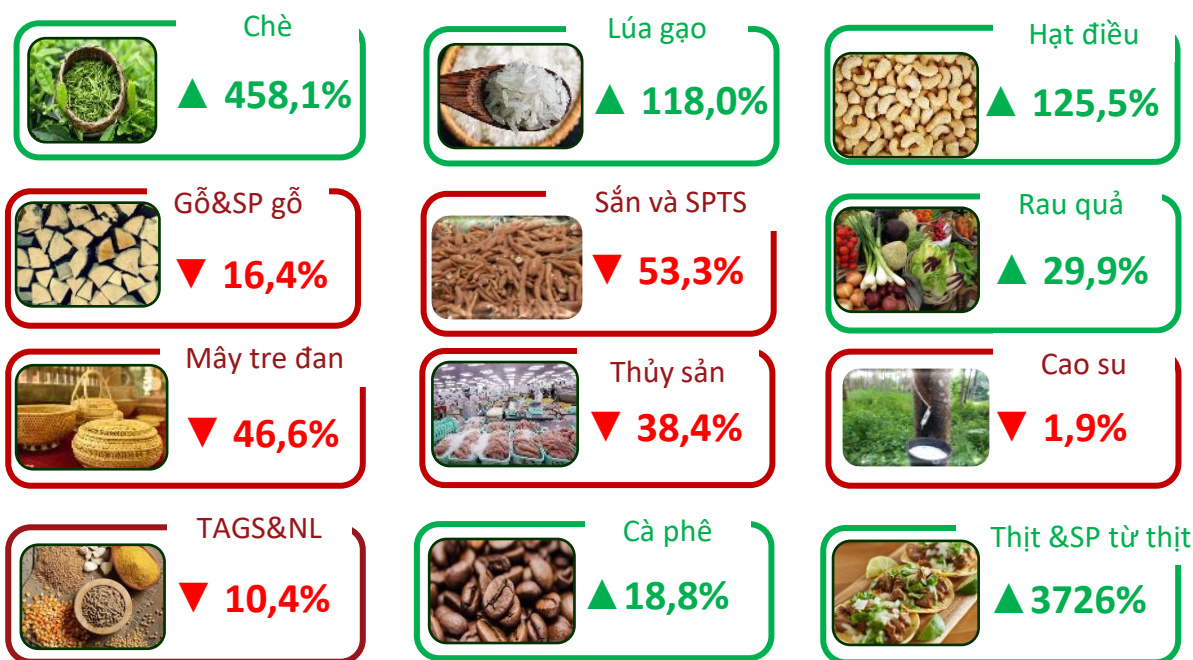
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS Việt Nam – Trung Quốc T3/2023



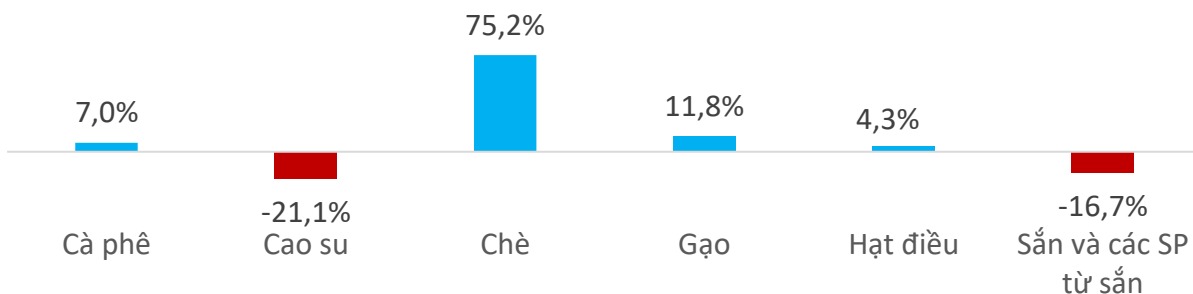
Kim ngạch XK NLTS chính sang Trung Quốc, T3/2023



Biến động giá trị XK NLTS chính sang Trung Quốc, T3/2023 so với T3/2022



Biến động giá XK bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Trung Quốc, T3/2023 so với T3/2022



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

Kinh tế Trung Quốc tăng trưởng vượt dự báo

Theo số liệu Tổng Cục Thống kê Quốc gia Trung Quốc công bố ngày 18/4, GDP trong quý I/2023 đạt 4,5%, đây là mức tăng trưởng cao nhất của nước

này kể từ quý I/2022 và cao hơn mức 4% của giới chuyên gia dự báo.

Doanh số bán lẻ của Trung Quốc tăng 10,6% trong tháng 3, mức tăng cao nhất kể từ tháng 6/2021 và vượt xa mức dự báo là 7,4% nhờ các giao dịch trực tuyến tăng mạnh.

Đầu tư vào tài sản cố định trong 3 tháng đầu năm tăng 5,1% so với cùng kỳ năm ngoái.

Lĩnh vực dịch vụ của Trung Quốc trong quý vừa qua tăng 5,4%.

Tỷ lệ thất nghiệp tính đến cuối tháng 3 giảm xuống 5,3%, cao



Nguồn: Dangcongsan.vn

Tham vọng của Trung Quốc muốn thay thế USD bằng nhân dân tệ

Tận dụng lợi thế thương mại, Trung Quốc hiện đang đẩy mạnh việc đưa đồng nhân dân tệ vào các thanh toán với các đối tác thương mại lớn, xây dựng sức mạnh của đồng tiền này nhằm thách thức vị thế

thống trị của đồng đô la Mỹ.

Theo Bloomberg, trong tháng 2 và tháng 3/2023, đồng nhân dân tệ đã chính thức vượt đồng đô la Mỹ để trở thành đồng tiền được giao dịch chính tại Nga.

Theo báo SCMP, Trung Quốc đang tích cực vận động để đưa nhân dân tệ thành đơn vị tiền tệ trong giao dịch dầu thô với các nước Trung Đông.

Nguồn: Tuoitre.vn

Trung Quốc bơm 25 tỷ USD vào các ngân hàng nhưng giữ nguyên lãi suất cơ bản

Tháng 4/2023, Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBOC) đã cung cấp 170 tỷ Nhân dân

tệ (25 tỷ USD) cho các ngân hàng thông qua hình thức cho vay trung hạn (MLF). Đồng thời, giữ nguyên lãi suất ở mức 2,75%, duy trì sự ổn định trong tháng thứ 8. Trước đó, PBOC đã giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc (RRR) đối với hầu hết các ngân hàng xuống 0,25 điểm phần trăm, có hiệu lực từ ngày 27/3.

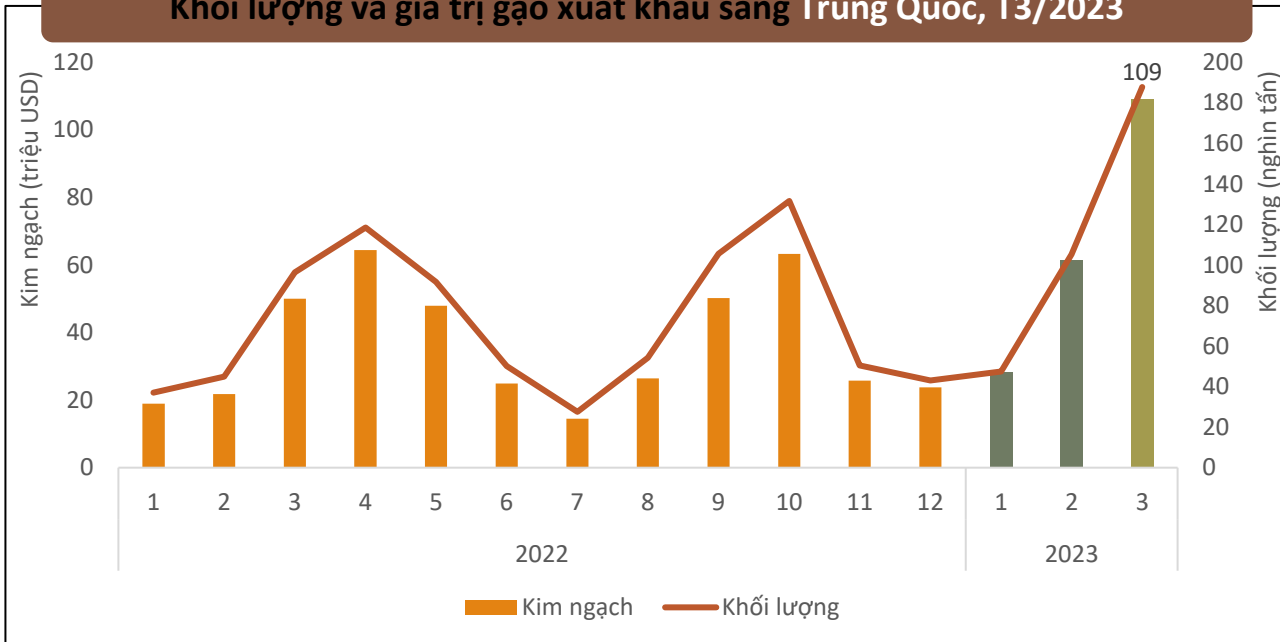
Nguồn: Thoibaotaichinhvietnam.vn





LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang Trung Quốc, T3/2023

KIM NGẠCH

109,1 triệu USD

↗ Tăng **77,0%** so với T2/2023

↗ Tăng **118,0%** so với T3/2022

↑ Cao hơn **73,0 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 199,1 tr.USD, đạt **46,0%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

187,7 nghìn tấn

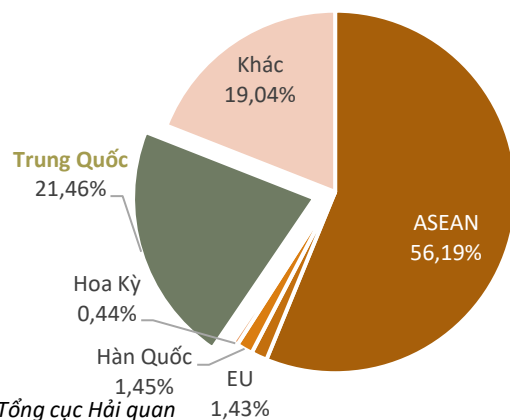
↗ Tăng **78,5%** so với T2/2023

↗ Tăng **94,9%** so với T3/2022

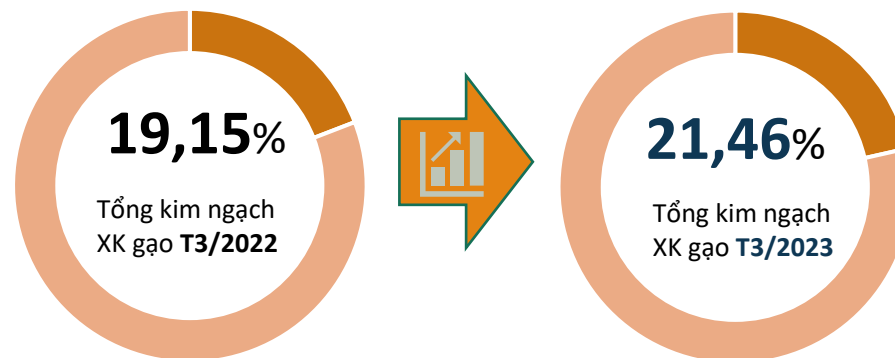
↑ Cao hơn **116,8 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 340,4 nghìn tấn, đạt **40,0%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang Trung Quốc, T3/2023



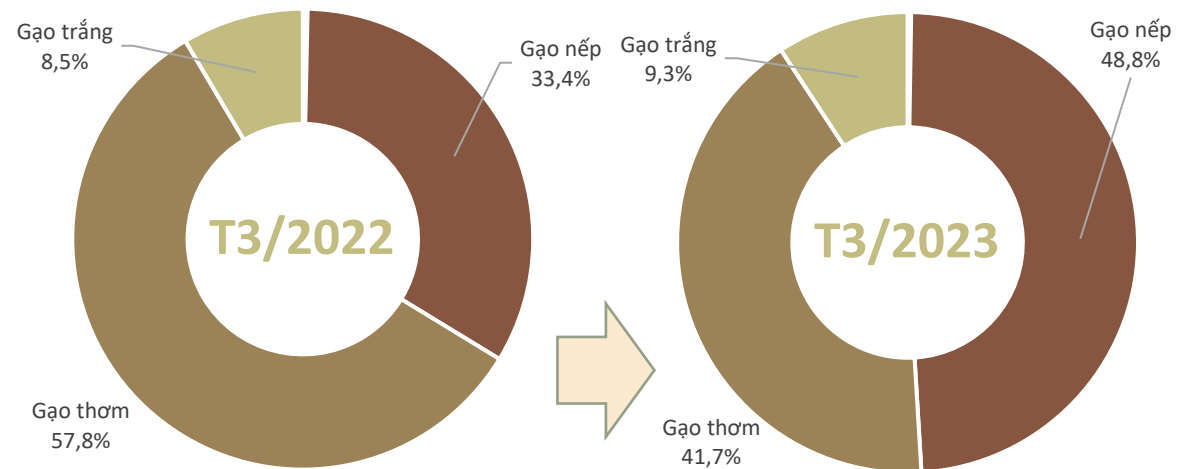
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang Trung Quốc, T3/2023



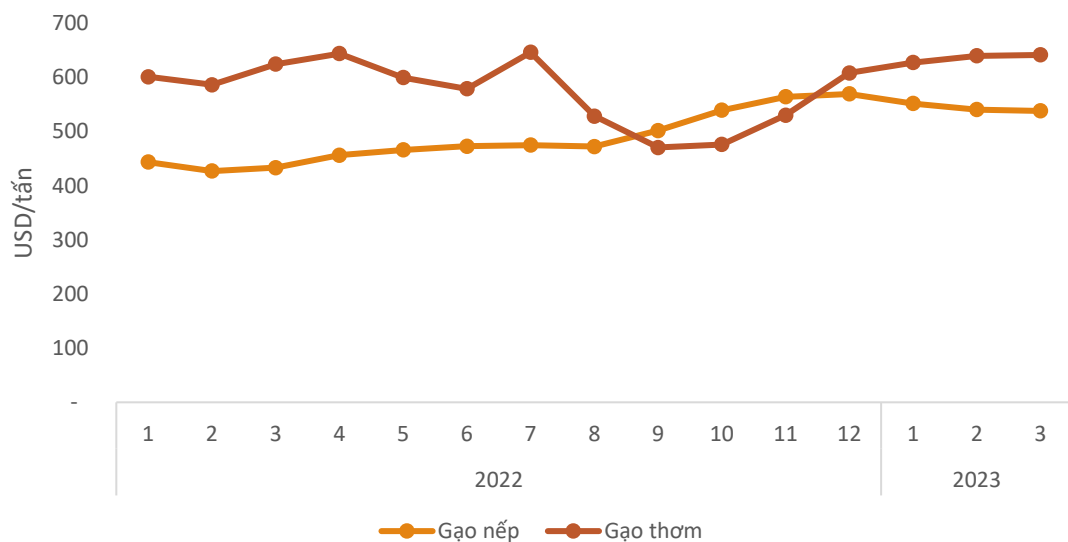


LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Giá gạo xuất khẩu bình quân sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu gạo sang Trung Quốc, T3/2023



Gạo nếp

Kim ngạch: **53,3** triệu USD
 Tăng **229%** so với T2/2023
 Tăng **217%** so với T3/2022



Gạo thơm

Kim ngạch: **45,6** triệu USD
 Tăng **29%** so với T2/2023
 Tăng **57%** so với T3/2022



Gạo trắng

Kim ngạch: **10,1** triệu USD
 Tăng **1%** so với T2/2023
 Tăng **136%** so với T3/2022

Gạo nếp

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **538** USD/tấn; **giảm 0,4%** so với tháng trước; và **tăng 24%** so với cùng kỳ năm 2022.

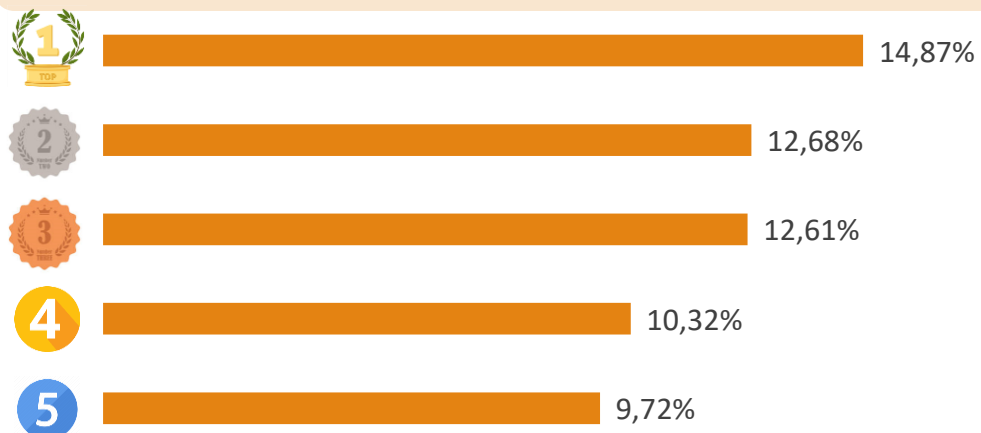
Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **641** USD/tấn; **tăng 0,3%** so với tháng trước; và **tăng 2,7%** so với cùng kỳ năm 2022.

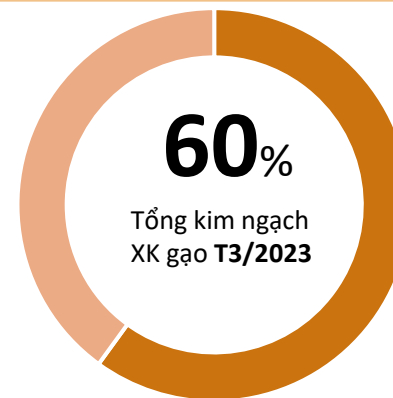


LÚA GẠO

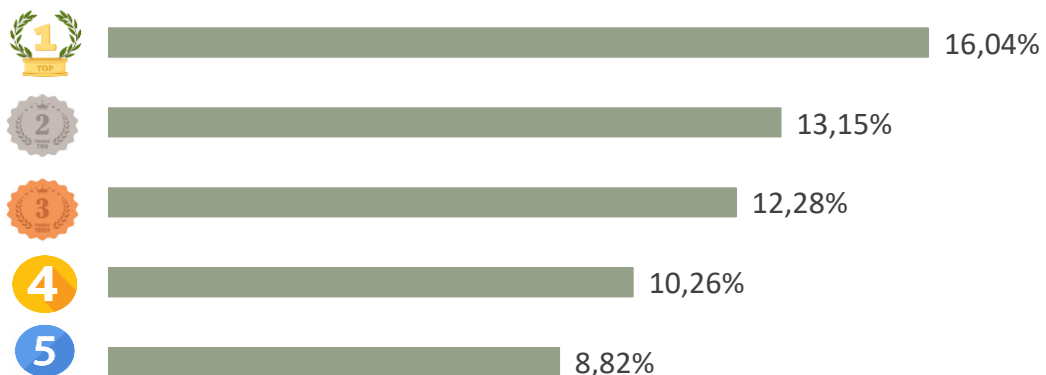
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu gạo sang Trung Quốc, T3/2023



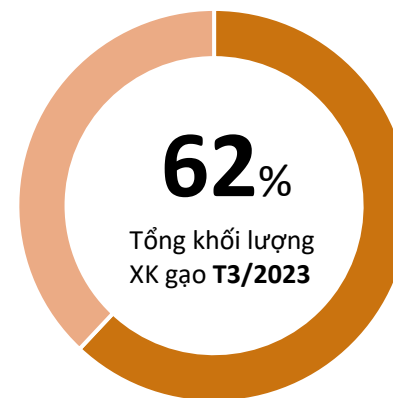
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu gạo sang Trung Quốc, T3/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu gạo sang Trung Quốc, T3/2023





LÚA GẠO

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO TRUNG QUỐC



Trung Quốc đã ra mắt một nền tảng dữ liệu lớn cho toàn bộ chuỗi ngành lúa gạo. Động thái này được cho là sẽ thúc đẩy quá trình số hóa và thông tin hóa ngành lúa gạo của nước này. Viện Nghiên cứu lúa gạo quốc gia Trung Quốc (CNRRI) chỉ đạo thiết lập nền tảng này, tập trung vào việc tạo dữ liệu, thu thập, lưu trữ, xử lý, phân tích và các dịch vụ dữ liệu liên quan đến ngành lúa gạo.

Nguồn: Bnews

CNRRI cho biết nền tảng dữ liệu lớn sẽ công bố định kỳ các báo cáo nhằm cải thiện năng lực và mức độ dịch vụ. Bên cạnh đó, nền tảng dữ liệu lớn cũng sẽ kết nối chính xác người dùng đầu cuối và cung cấp các dịch vụ như nhận diện thông minh côn trùng gây hại, dịch bệnh, việc sản xuất hạt giống, hướng dẫn, phục hồi và phân tích dữ liệu từ xa.

Nguồn: Bnews

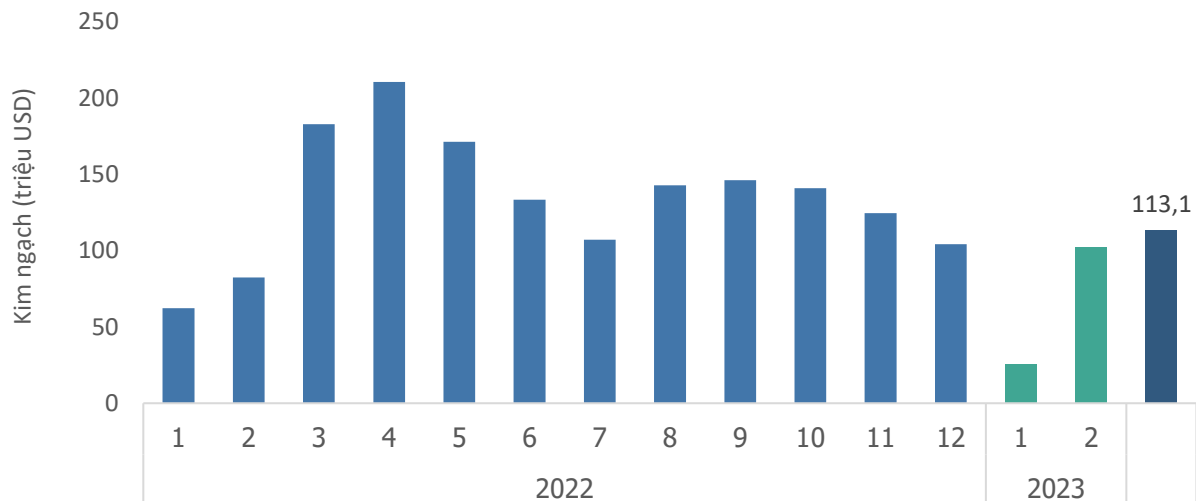


TIN LIÊN QUAN



THỦY SẢN

Giá trị xuất khẩu sản xuất sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang Trung Quốc, T3/2023

KIM NGẠCH

113,1 triệu USD



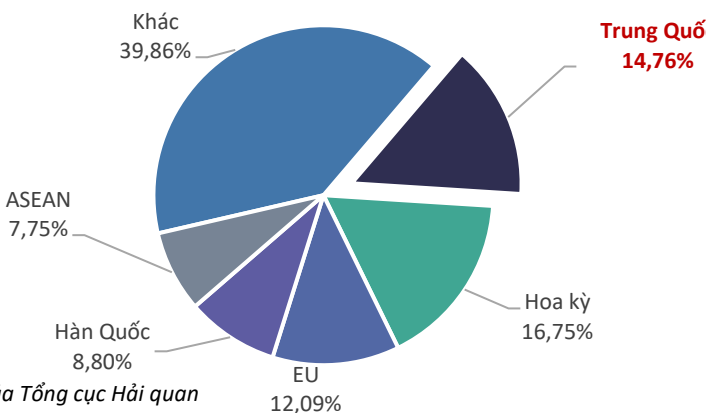
↗ Tăng **11%** so với T2/2023

↘ Giảm **38,1%** so với T3/2022

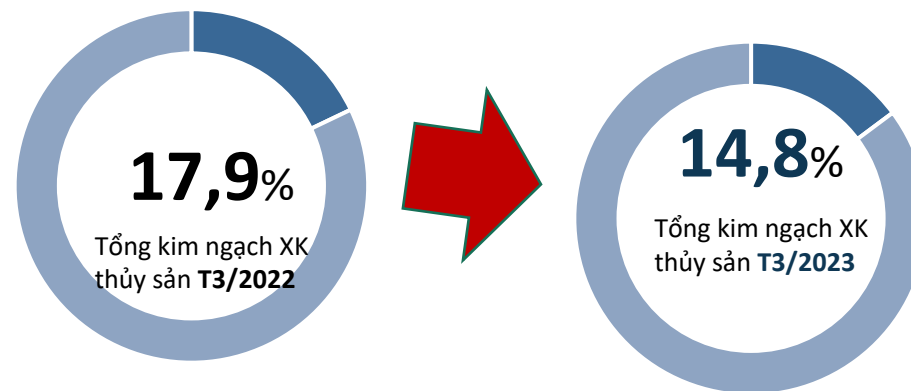
↓ Thấp hơn **32 triệu USD** so với bình quân năm 2022

» Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **240,9 tr.USD**, đạt **15%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang Trung Quốc, T3/2023



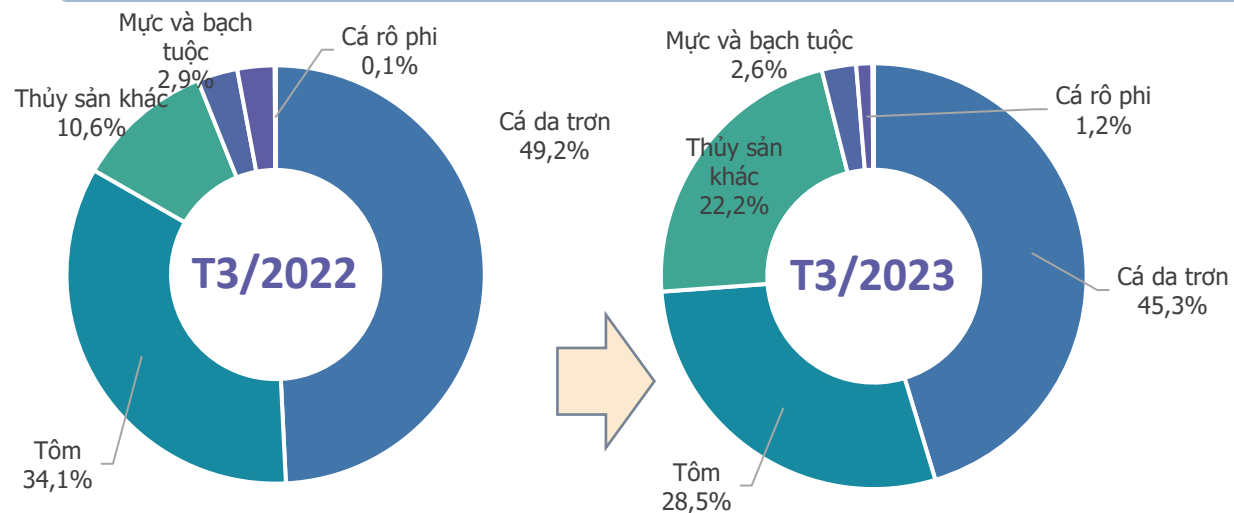
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản sang Trung Quốc, T3/2023



THỦY SẢN



Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang Trung Quốc, T3/2023



Cá da trơn

Kim ngạch: **51,3** Triệu USD
Giảm **8,5%** so với T2/2023
Giảm **43,1%** so với T3/2022



Tôm

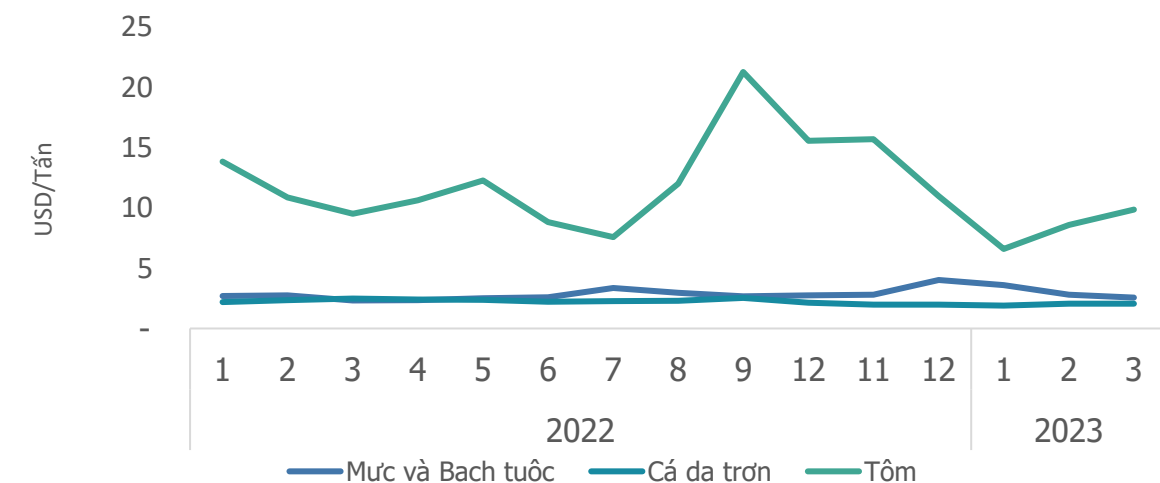
Kim ngạch: **32,3** Triệu USD
Tăng **108,1%** so với T2/2023
Giảm **48,3%** so với T3/2022



Mực và bạch tuộc

Kim ngạch: **3** Triệu USD
Giảm **6,0%** so với T2/2023
Giảm **43,9%** so với T3/2022

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang Trung Quốc, T3/2023



Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **2,6** USD/kg; **giảm 8,3%** so với tháng trước; và **tăng 10,9%** so với cùng kỳ năm 2022.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **2,1** USD/kg; **tăng 0,4%** so với tháng trước; và **giảm 17%** so với cùng kỳ năm 2022.

Tôm

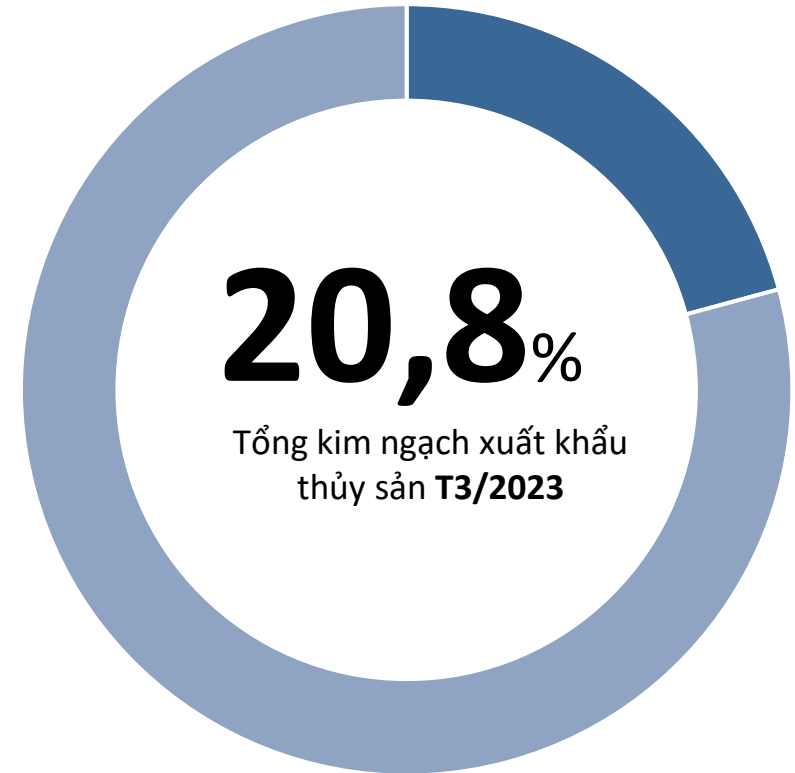
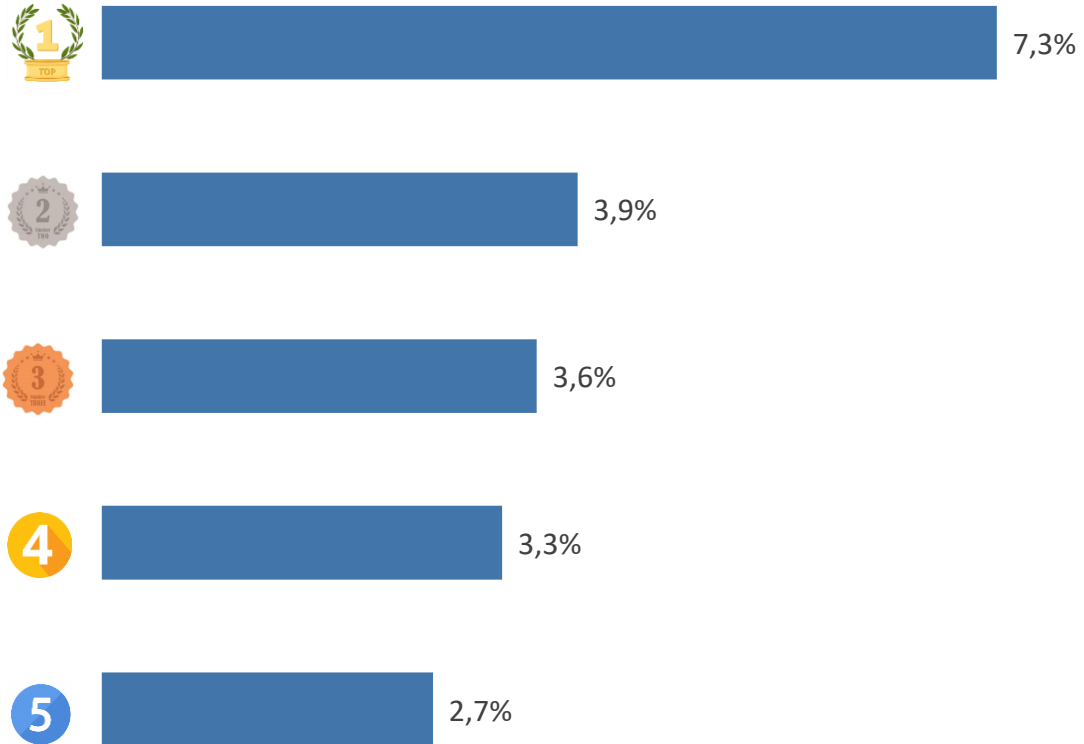
Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **9,8** USD/kg; **tăng 14,8%** so với tháng trước; và **tăng 3,6%** so với cùng kỳ năm 2022.



THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang Trung Quốc, T3/2023

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang Trung Quốc, T3/2023





ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN TRUNG QUỐC

01

Trung Quốc đẩy mạnh hoạt động nuôi trồng thủy sản ngoài khơi

Chính quyền thành phố Yên Đài gần đây cho biết sẽ xây dựng 50 khu vực nuôi trồng thủy sản nước sâu trong vòng 5 năm tới. Kế hoạch nhằm mục đích xây dựng Yên Đài một thành phố “đẳng cấp thế giới” về sản xuất và công nghệ nuôi trồng thủy sản. Nuôi trồng thủy sản xa bờ cũng nhận được được sự ủng hộ lớn từ chính phủ.

Theo VASEP (4/2023)

02

Nhập khẩu tôm của Trung Quốc có thể vượt 1 triệu tấn năm 2023

Gorjan Nikolik, nhà phân tích thủy sản trưởng của Rabobank, cho biết Trung Quốc dự kiến nhập khẩu 1 triệu tấn tôm, trị giá 7 tỷ USD vào năm 2023. Nguyên nhân do nhu cầu tiêu dùng đang có xu hướng tăng, trong khi đó giá nguyên liệu đầu vào cao và dịch bệnh khiến sản lượng tôm trong nước giảm.

Theo VASEP (4/2023)

02

Hàng tươi, sống chiếm 1/3 giá trị thủy sản nhập khẩu

Hai tháng đầu năm 2023, Trung Quốc NK trên 561 nghìn tấn thủy sản, trị giá gần 2,7 tỷ USD, giảm 3% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, riêng thủy sản tươi/sống/ướp lạnh đạt gần 48 nghìn tấn, trị giá 887 triệu USD, chiếm 33% tổng giá trị NK thủy sản của nước này.

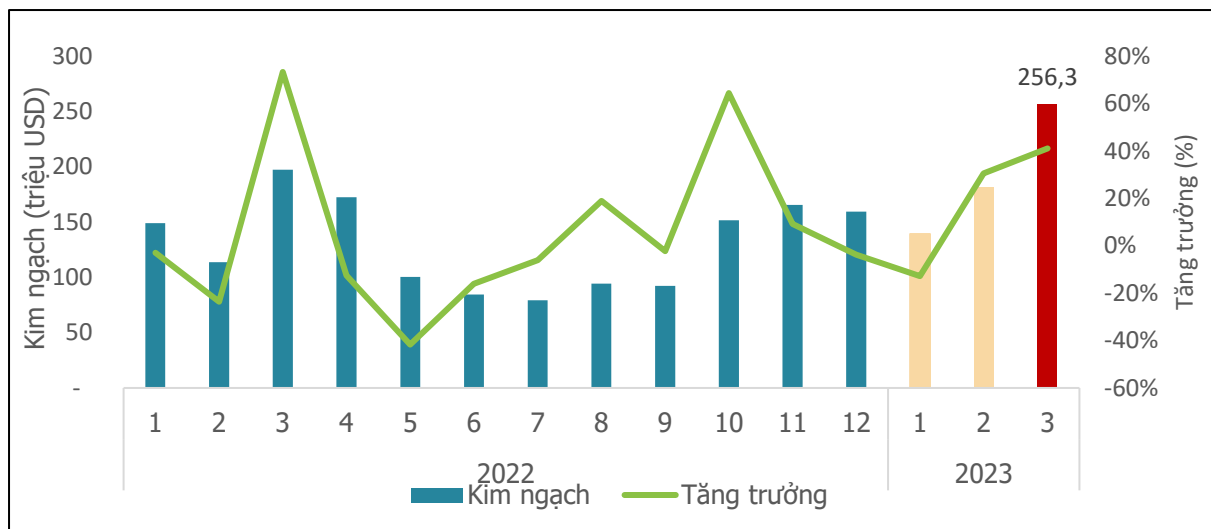
Theo VASEP (4/2023)





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả XK sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc, T3/2023

KIM NGẠCH



256,3

triệu USD

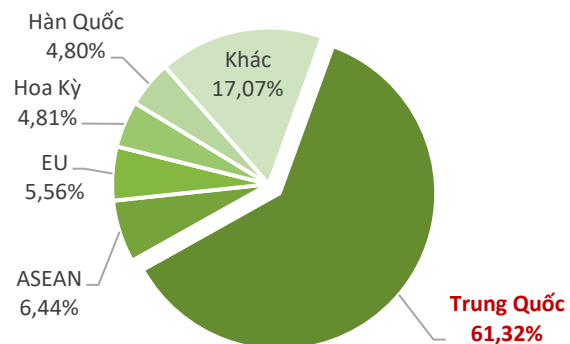
Tăng **41,1%** so với T2/2023

Tăng **29,9%** so với T3/2022

Cao hơn **129 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **576,4** triệu USD, đạt **37,7%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang Trung Quốc, T3/2023



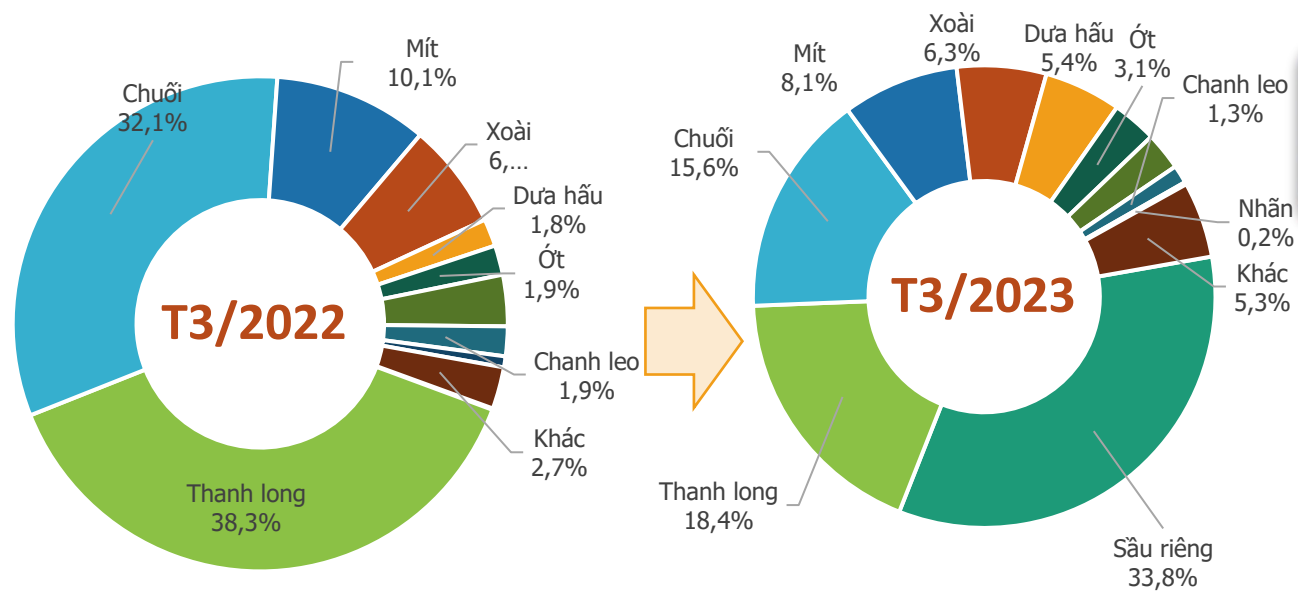
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang Trung Quốc, T3/2023





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả XK sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc, T3/2023



Sầu riêng

Kim ngạch: **86,5** triệu USD
 Tăng **233,7%** so với T2/2023
 Cao gấp **484 lần** so với T3/2022



Thanh long

Kim ngạch: **47,1** triệu USD
 Giảm **0,1%** so với T2/2023
 Giảm **37,7%** so với T3/2022



Chuối

Kim ngạch: **39,9** triệu USD
 Tăng **2,1%** so với T2/2023
 Giảm **37,0%** so với T3/2022



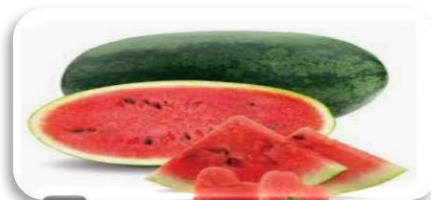
Mít

Kim ngạch: **20,9** triệu USD
 Tăng **15,7%** so với T2/2023
 Tăng **4,9%** so với T3/2022



Xoài

Kim ngạch: **16,0** triệu USD
 Tăng **25,6%** so với T2/2023
 Tăng **17,6%** so với T3/2022



Dứa hấu

Kim ngạch: **13,8** triệu USD
 Tăng **43,9%** so với T2/2023
 Tăng **291,1%** so với T3/2022



Ớt

Kim ngạch: **8,0** triệu USD
 Tăng **367,9%** so với T2/2023
 Tăng **109,9%** so với T3/2022



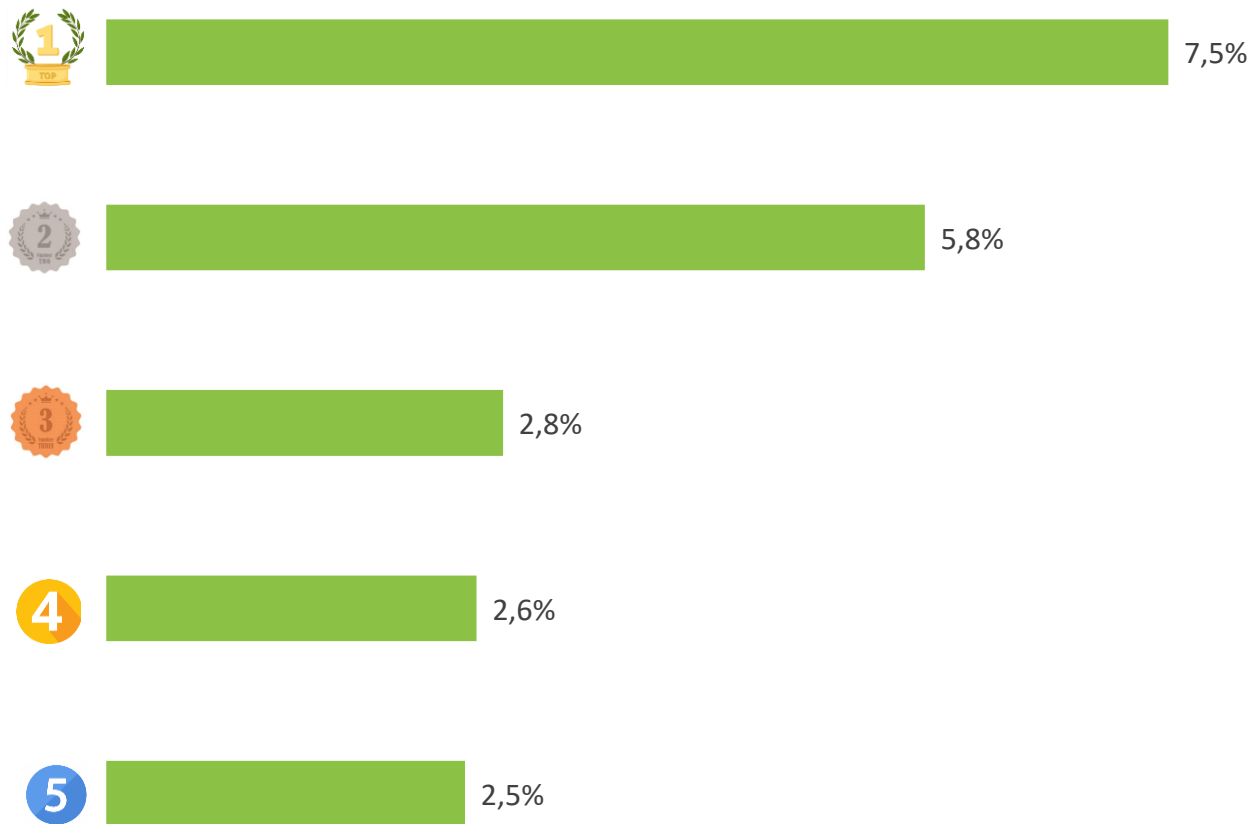
Chanh leo

Kim ngạch: **3,2** triệu USD
 Tăng **9,1%** so với T2/2023
 Giảm **15,3%** so với T3/2022

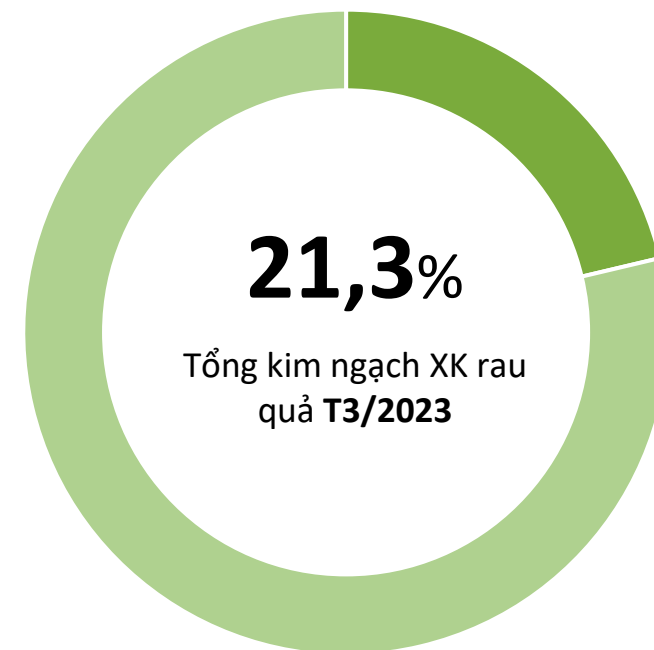


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang Trung Quốc, T3/2023



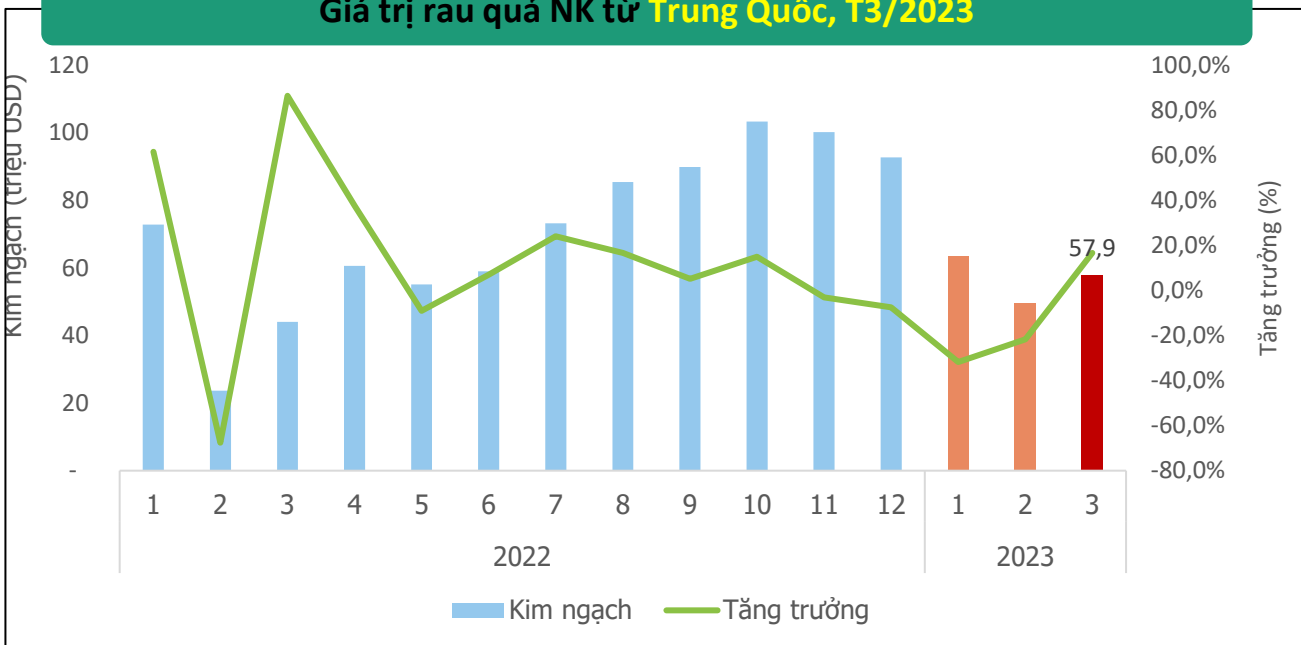
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang Trung Quốc, T3/2023





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T3/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ Trung Quốc, T3/2023

KIM NGẠCH



57,9

triệu USD

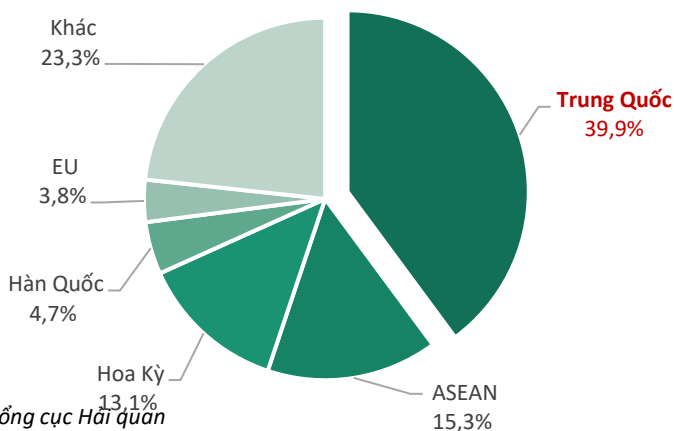
Tăng **16,7%** so với T2/2023

Tăng **31,4%** so với T3/2022

Thấp hơn **13,6 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **170,9** triệu USD, đạt **19,9%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T3/2023



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ Trung Quốc, T3/2023

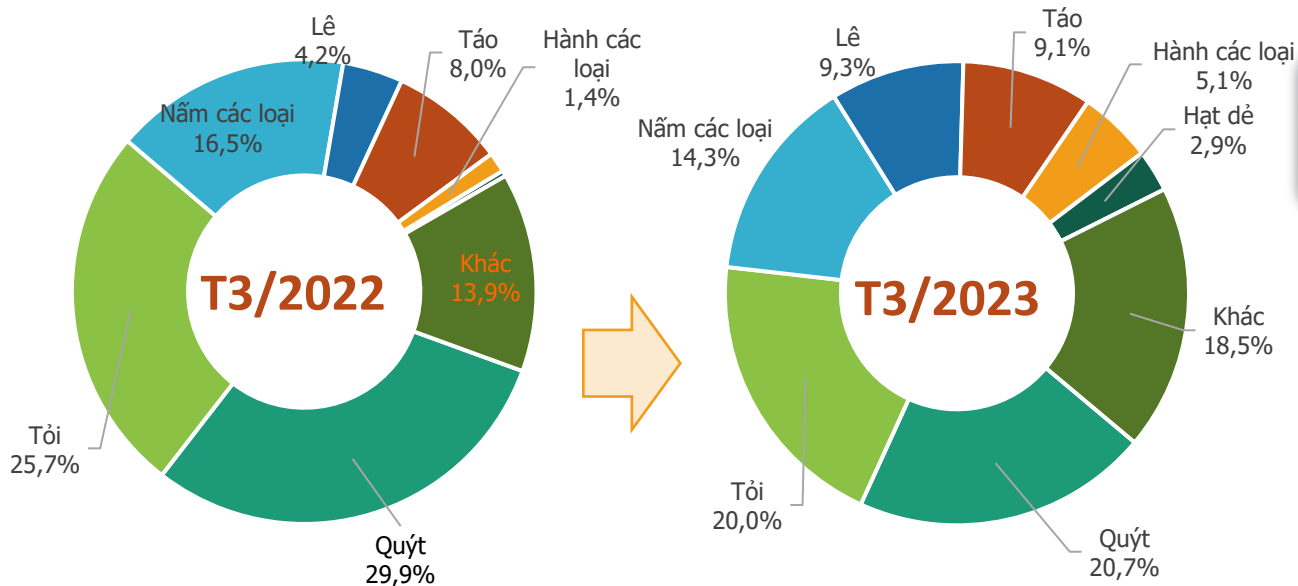


Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan



RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ Trung Quốc, T3/2023



Kết quả nhập khẩu rau quả từ Trung Quốc, T3/2023



Quýt

Kim ngạch: **12,0** triệu USD
 Tăng **42,3%** so với T2/2023
 Giảm **9,2%** so với T3/2022



Tỏi

Kim ngạch: **11,6** triệu USD
 Tăng **13,7%** so với T2/2023
 Tăng **2,1%** so với T3/2022



Nấm các loại

Kim ngạch: **8,3** triệu USD
 Giảm **8,3%** so với T2/2023
 Tăng **14,1%** so với T3/2022



Lê

Kim ngạch: **5,4** triệu USD
 Giảm **112,8%** so với T2/2023
 Tăng **192,1%** so với T3/2022



Táo

Kim ngạch: **5,3** triệu USD
 Giảm **10,4%** so với T2/2023
 Tăng **49,3%** so với T3/2022



Hành

Kim ngạch: **3,0** triệu USD
 Tăng **4,4%** so với T2/2023
 Tăng **381,7%** so với T3/2022



Hạt dẻ

Kim ngạch: **1,7** triệu USD
 Giảm **12,2%** so với T2/2023
 Tăng **875,8%** so với T3/2022

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ TRUNG QUỐC

01

Trung Quốc cho phép nhập khẩu mít từ Malaysia từ ngày 11/4/2023. Malaysia trở thành nước thứ 3 được phép xuất khẩu mít sang Trung Quốc sau Thái Lan và Việt Nam.

Nguồn: Guojiguoshu.com

02

Theo Bộ Nông nghiệp, nông thôn Trung Quốc, đợt không khí lạnh đầu tháng 4 khiến nhiệt độ giảm mạnh trên khắp miền bắc Trung Quốc, có thể ảnh hưởng đến sản lượng của một số loại cây ăn quả như lê, đào, cam quýt, táo, nho và rau củ.

Nguồn: Bloomberg.ca

02

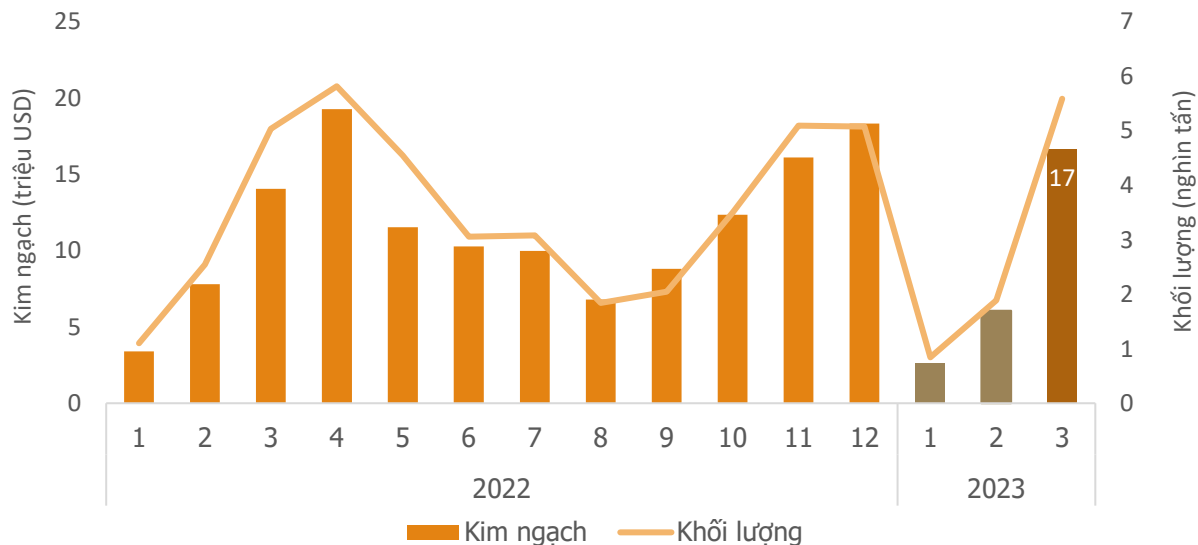
JD Fresh (Trung Quốc) sẽ mua trái cây Thái Lan với trị giá 1 tỷ CNY (145,5 triệu USD) trong hai năm tới. JD Fresh đang triển khai công nghệ cấp đông bằng nitơ lỏng ngay sau khi thu hoạch để đảm bảo tốt hơn chất lượng của trái cây. Trái cây nhập khẩu vào Trung Quốc sẽ được vận chuyển bằng chuỗi lạnh trong toàn bộ hành trình và giao đến tay người tiêu dùng Trung Quốc chỉ trong vòng một giờ sau khi đặt mua qua dịch vụ mua sắm của JD.

Nguồn: jdcorporateblog.com



CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê sang Trung Quốc, T3/2023

KIM NGẠCH
16,7 triệu USD

↗ Tăng **174%** so với T2/2023

↗ Tăng **18,8%** so với T3/2022

↗ Cao hơn hơn **5,1 triệu USD** so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 25,4 tr.USD, đạt **18,3%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
5,6 nghìn tấn

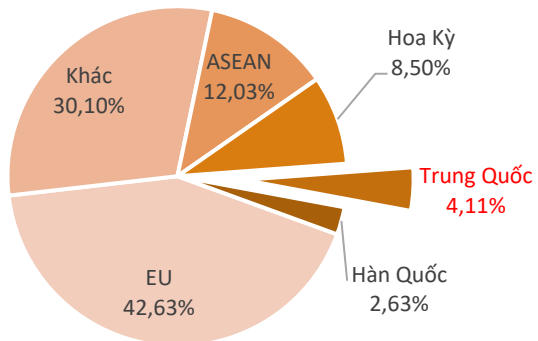
↗ Tăng **195%** so với T2/2023

↗ Tăng **11%** so với T3/2022

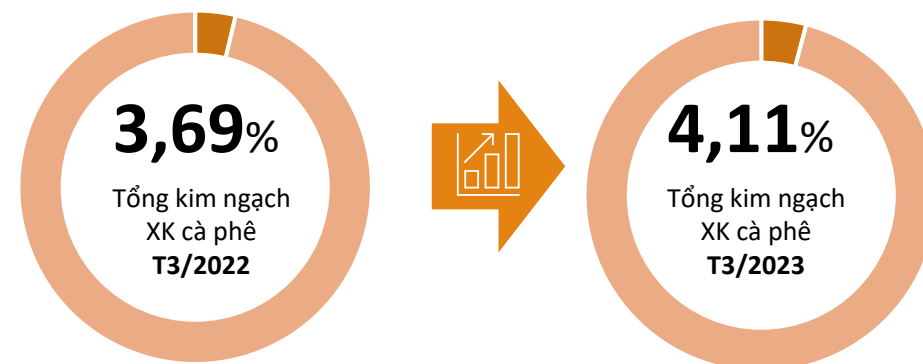
↗ Cao hơn **2 nghìn tấn** so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 8,3 nghìn tấn, đạt **19,5%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang Trung Quốc, T3/2023



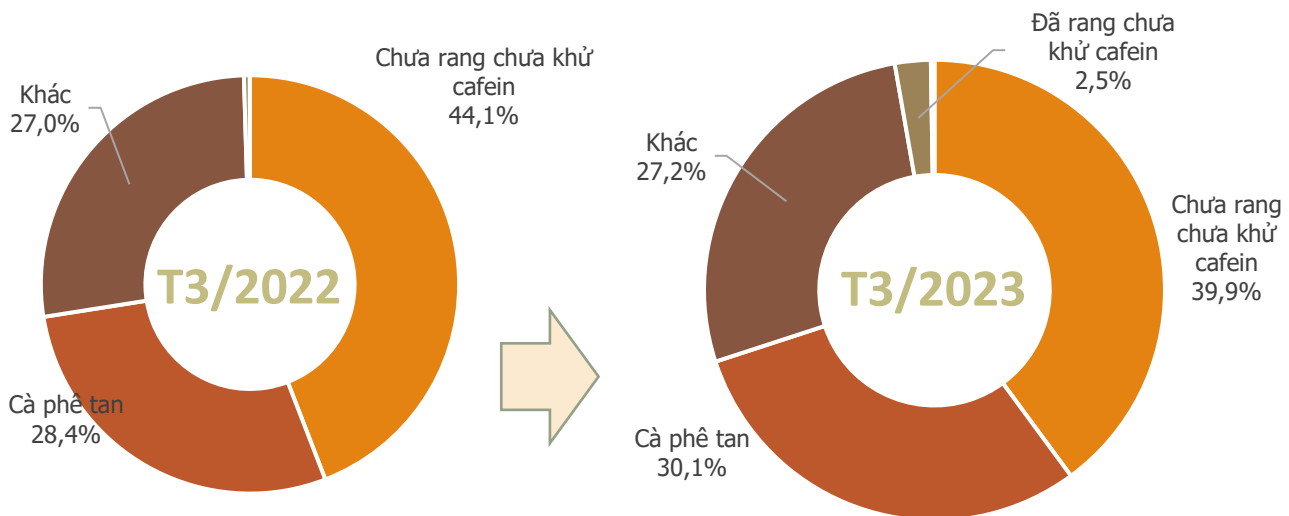
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang Trung Quốc, T3/2023





CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu cà phê sang Trung Quốc, T3/2023



Chưa rang chưa khử cafein

Kim ngạch: **6,5** Triệu USD
 Tăng **276%** so với T2/2023
 Tăng **7,4%** so với T3/2022



Cà phê tan

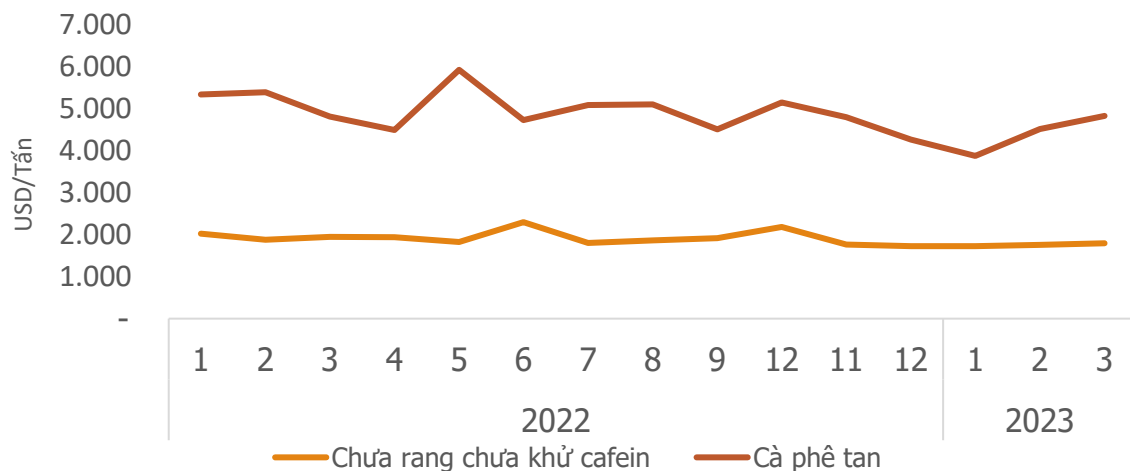
Kim ngạch: **5** Triệu USD
 Tăng **95,5%** so với T2/2023
 Tăng **25,9%** so với T3/2022



Cà phê khác

Kim ngạch: **4,5** Triệu USD
 Tăng **250%** so với T2/2023
 Tăng **19,8%** so với T3/2022

Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang Trung Quốc, T3/2023



Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **4.817 USD/tấn**; **tăng 6,9%** so với tháng trước; và **tăng 0,9%** so với cùng kỳ năm 2022.

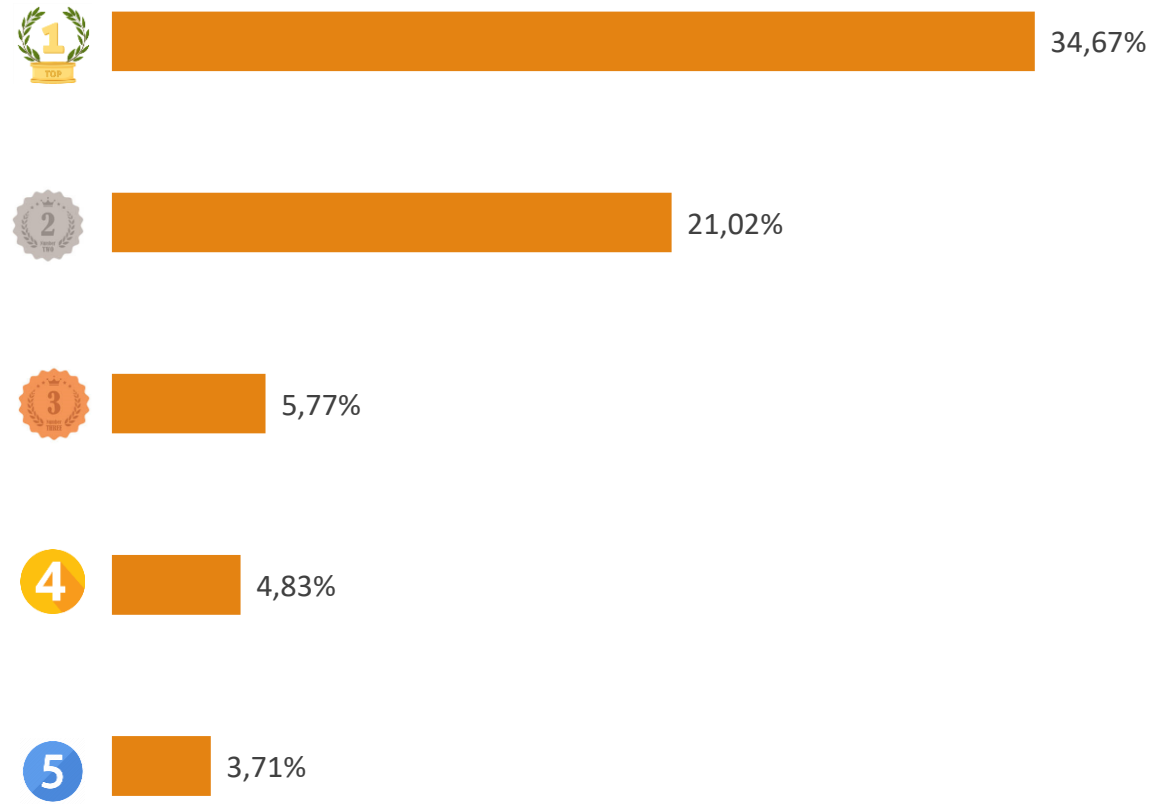
Cà phê chưa rang chưa khử cafein

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **1.792 USD/tấn**; **tăng 1,92%** so với tháng trước; và **giảm 7,91%** so với cùng kỳ năm 2022.

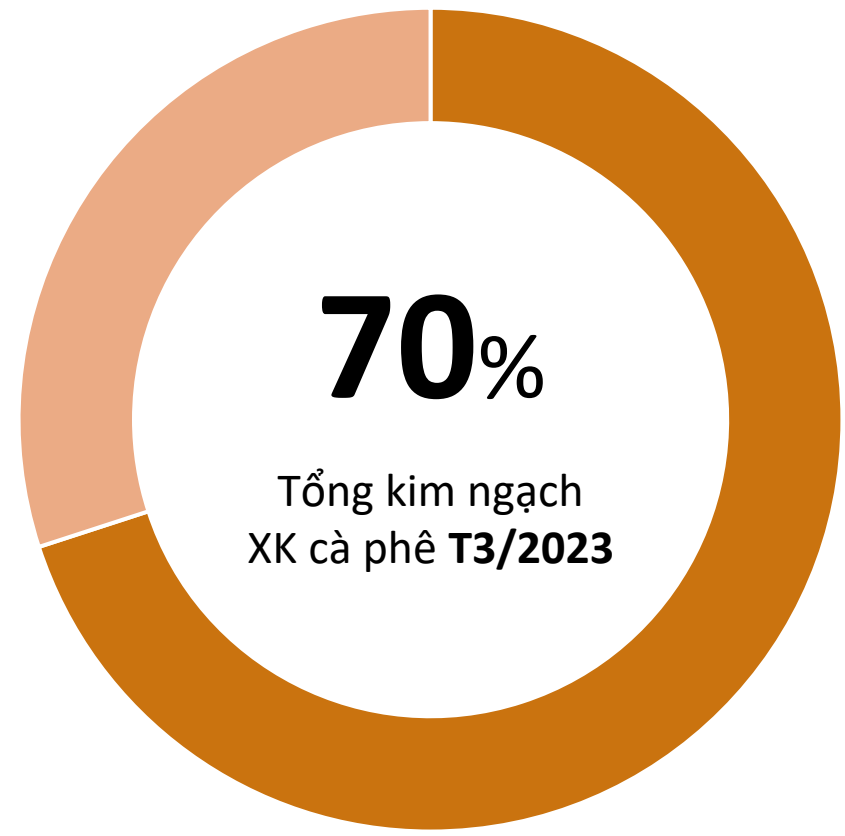


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan



01 Trong tháng 3, sản lượng cà phê nhân của Trung Quốc tăng so với cùng kỳ năm 2022

Tháng 3/2023, sản lượng cà phê nhân của Trung Quốc đạt 10.200 tấn, tăng 0,99% so với cùng kỳ năm 2022 nhưng giảm 28,67% so với tháng 2/2023. Trong đó, sản lượng cà phê của tỉnh Vân Nam đạt 4.700 tấn, Bảo Sơn đạt 2.400 tấn. Giá cà phê xanh bình quân trong tháng 3/2023 tại thị trường Vân Nam đạt 92 nghìn đồng/kg, giảm 8,8% so với tháng 3/2022 nhưng tăng 3% so với tháng trước.

Theo farmchina.org.cn (4/2023)

02 Tháng 2/2023 Trung Quốc nhập khẩu gần 5,5 nghìn tấn cà phê nhân

Theo thống kê của Hải quan Trung Quốc, tháng 2/2023, Trung Quốc nhập khẩu 5.476,4 tấn cà phê nhân trị giá 25,457 triệu USD. Trong đó, nhập khẩu cà phê rang xay đạt 989,7 tấn, trị giá 14,289 triệu USD.

Về xuất khẩu, tháng 2/2023, sản lượng cà phê nhân xuất khẩu của Trung Quốc đạt 2.003,6 tấn, giá trị 7,284 triệu USD. Trong đó, xuất khẩu cà phê rang xay đạt 65,9 tấn, trị giá 511.000 USD.

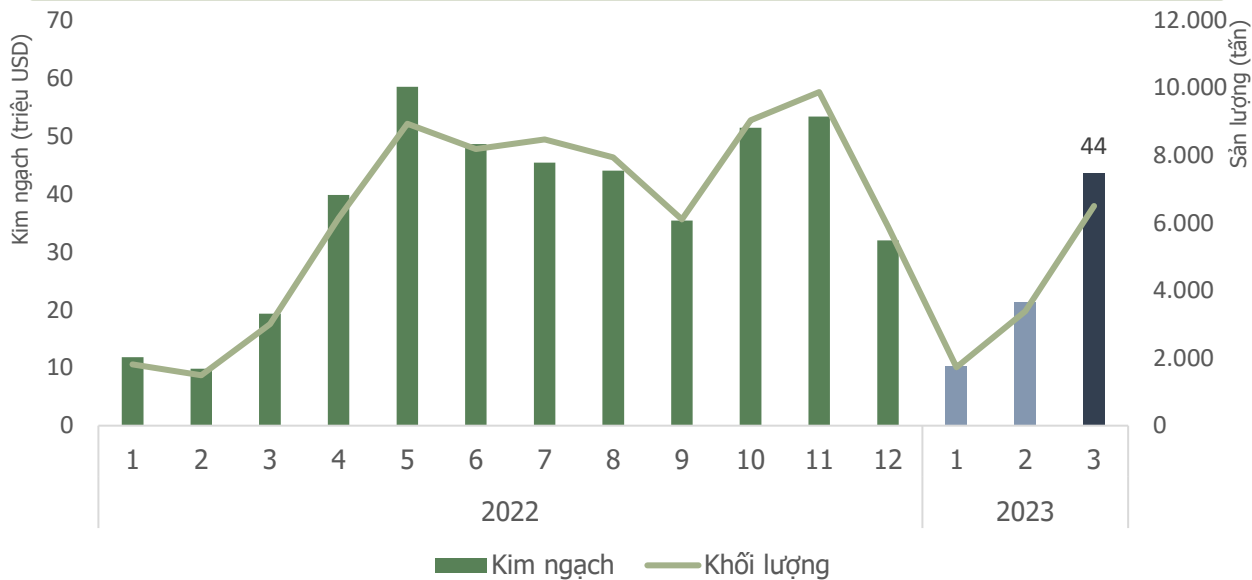
Theo farmchina.org.cn (4/2023)



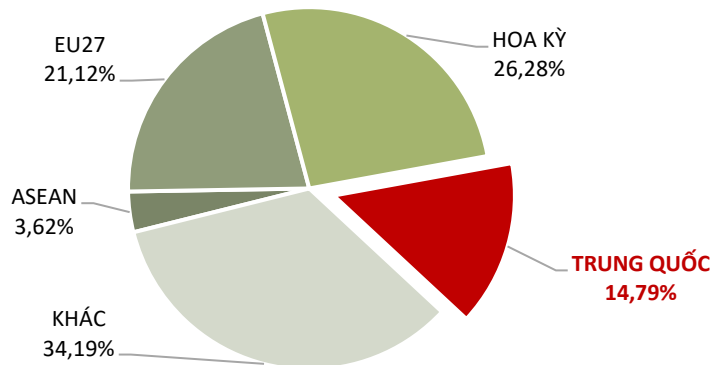


ĐIỀU

Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang Trung Quốc, T3/2023

KIM NGẠCH
43.6 triệu USD

↗ Tăng **105%** so với T2/2023

↗ Tăng **125%** so với T3/2022

↑ Cao hơn **6,17 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 75,18 tr.USD, đạt **16,7%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
6.502 tấn

↗ Tăng **92%** so với T2/2023

↗ Tăng **116%** so với T3/2022

↑ Cao hơn **93 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **11.616 tấn**, đạt **15,1%** khối lượng năm 2022

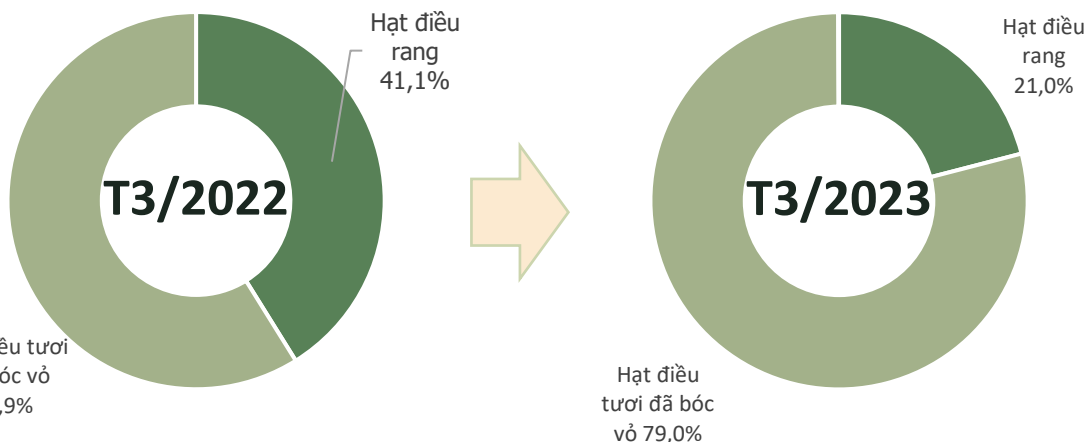
Biến động tỷ trọng giá trị điều của VN sang Trung Quốc, T3/2023



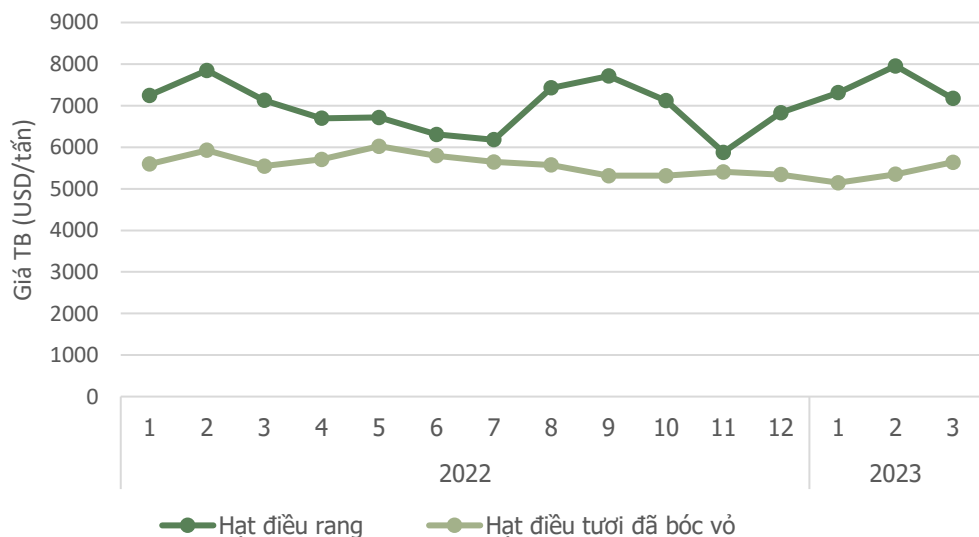


ĐIỀU

Cơ cấu chủng loại điều sang Trung Quốc, T3/2023



Giá điều xuất khẩu bình quân sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu điều sang Trung Quốc, T3/2023



Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **25,804** triệu USD

Tăng **73,39%** so với T2/2023

Tăng **9,22%** so với T3/2022



Điều rang

Kim ngạch: **18,032** triệu USD

Tăng **182%** so với T2/2023

Tăng **187%** so với T3/2022

Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **5637** USD/tấn; **tăng 5,4%** so với tháng trước; và **tăng 1,6%** so với cùng kỳ năm 2022.

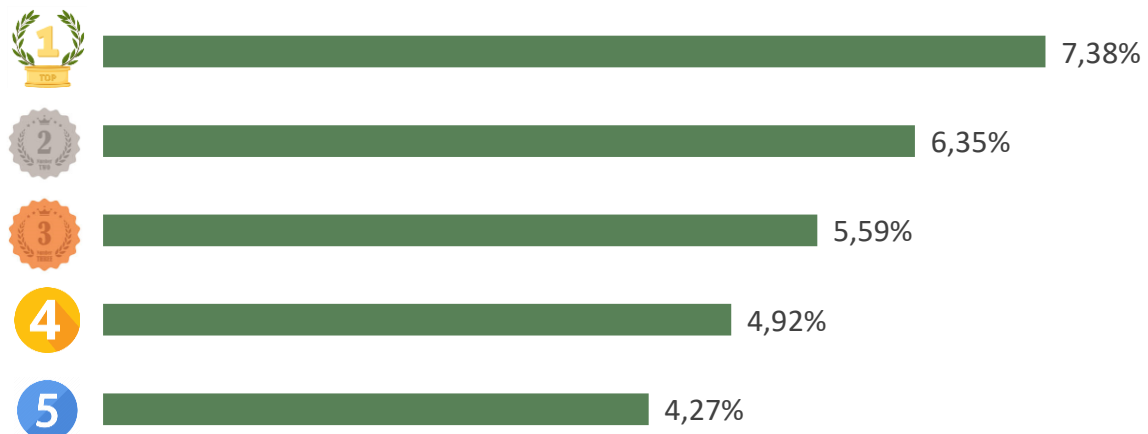
Điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **7.173** USD/tấn; **giảm 9,8%** so với tháng trước; và **tăng 0,7%** so với cùng kỳ năm 2022.

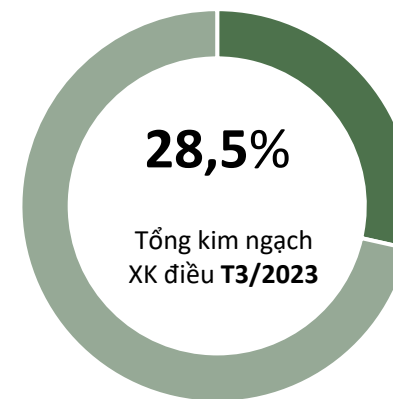


ĐIỀU

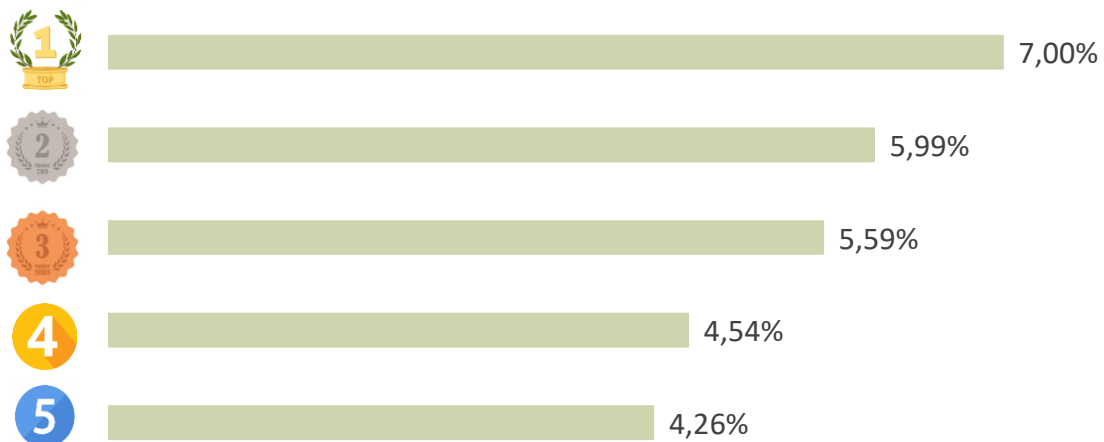
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang Trung Quốc, T3/2023



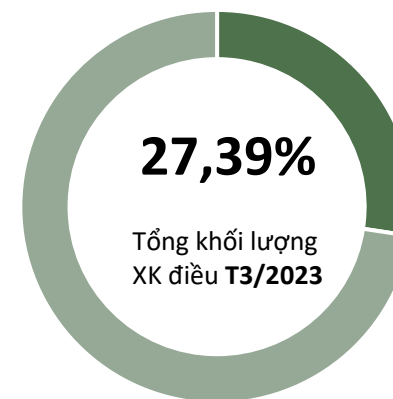
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang Trung Quốc, T3/2023



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng XK sang Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang Trung Quốc, T3/2023





ĐIỀU



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG ĐIỀU TRUNG QUỐC

Trong 02 tháng đầu năm 2023, xuất khẩu hạt điều sang nhiều thị trường giảm nhưng xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc và Các Tiểu vương quốc Ả rập thống nhất tăng trưởng tới 3 con số so với cùng kỳ năm 2022.

Theo Cơ quan Hải quan Trung Quốc, 02 tháng đầu năm 2023, Trung Quốc nhập khẩu hạt điều đạt 19,42 triệu USD, giảm 25% so với cùng kỳ năm 2022. Tính chung 02 tháng đầu năm 2023, Trung Quốc giảm nhập khẩu hạt điều từ Việt Nam, nhưng tăng mạnh nhập khẩu từ các nguồn cung tại châu Phi như: Bờ Biển Ngà, Togo, Tanzania, Benin.



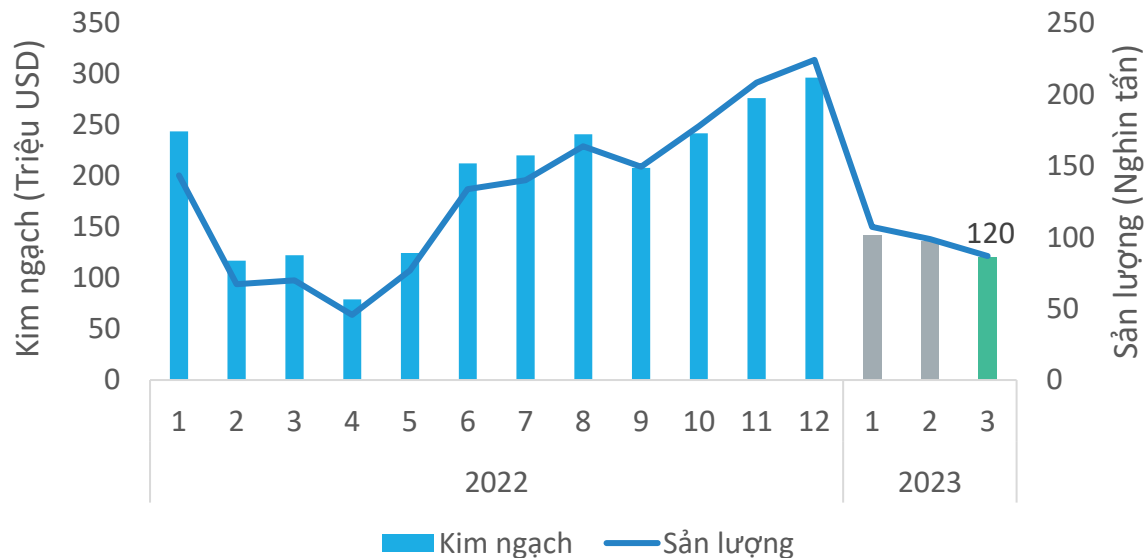
Tin liên quan

Nguồn: congthuong.vn (04/2023)



CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu cao su sang Trung Quốc, T3/2023

KIM NGẠCH

120 triệu USD

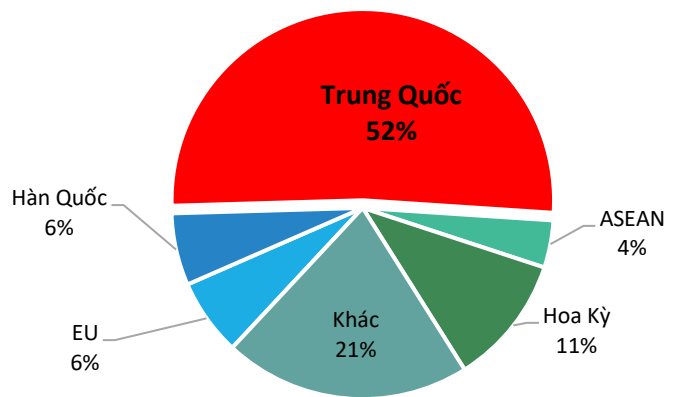
- ↘ Giảm **11,6%** so với T02/2023
- ↘ Giảm **1,94%** so với T3/2022
- ↓ Thấp hơn **78,7 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022
- ❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 397,3 tr.USD, đạt **16,7%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

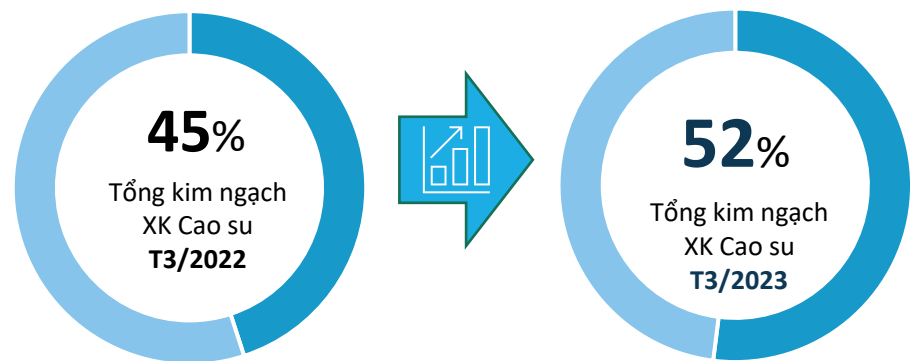
87 nghìn tấn

- ↘ Giảm **12,12%** so với T02/2023
- ↗ Tăng **24,36%** so với T3/2022
- ↓ Thấp hơn **46,5 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2022
- ❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt 292,8 nghìn tấn, đạt **18,3%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cao su sang Trung Quốc, T3/2023



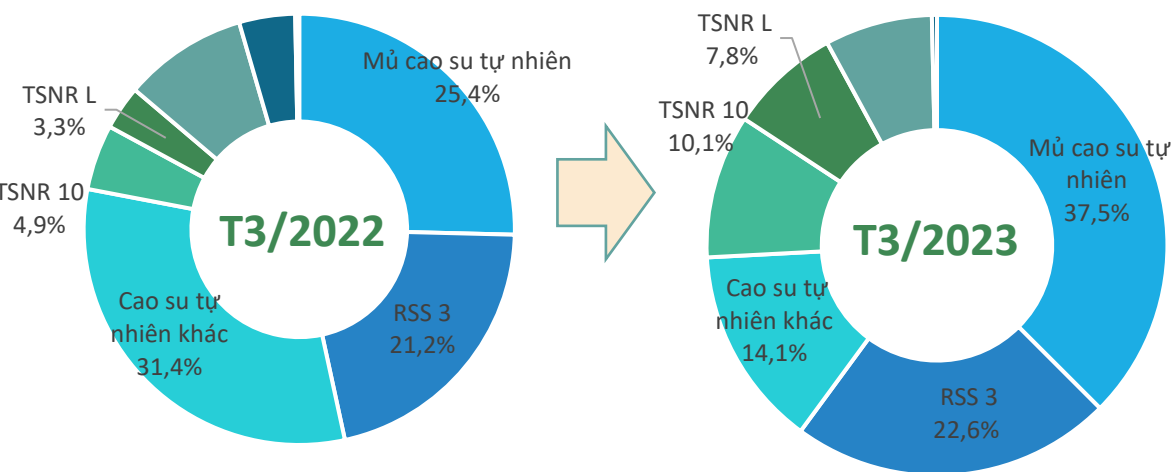
Biến động tỷ trọng giá trị cao su sang Trung Quốc, T3/2023



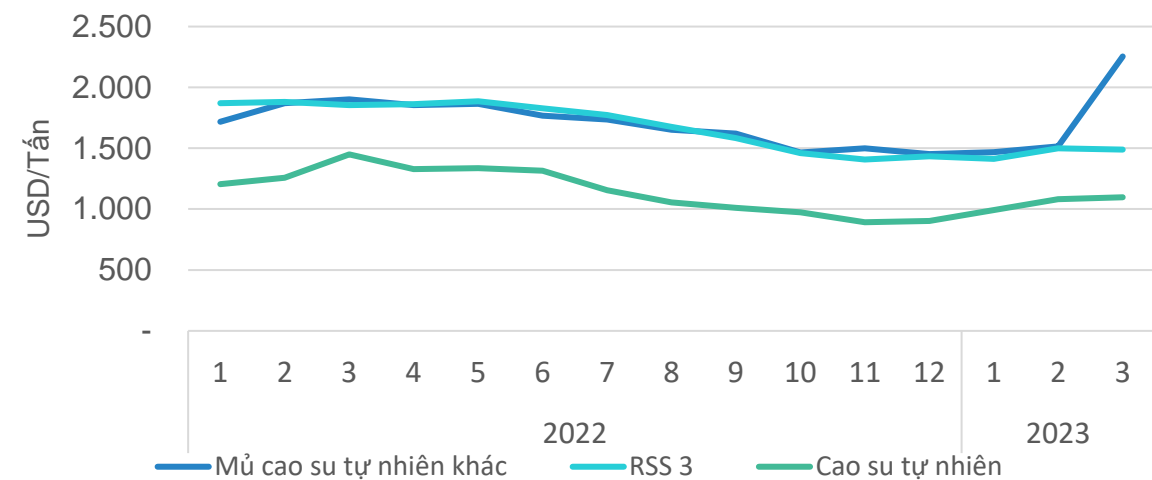
Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Giá cao su xuất khẩu bình quân sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu cao su sang Trung Quốc, T3/2023



Mủ cao su tự nhiên

Kim ngạch: **3,45** Triệu USD
Giảm **32,3%** so với T2/2023
Tăng nhẹ **0,3%** so với T3/2022



RSS 3

Kim ngạch: **2,08** Triệu USD
Giảm **44,3%** so với T2/2023
Giảm **27,9%** so với T3/2022



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **1,3** Triệu USD
Giảm **24,8%** so với T2/2023
Giảm **69,6%** so với T3/2022

Mủ cao su tự nhiên

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **1.096 USD/tấn**; **tăng 1,3%** so với tháng trước; và **giảm 24,3%** so với cùng kỳ năm 2022.

RSS 3

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **1.490 USD/tấn**; **giảm nhẹ 0,7%** so với tháng trước; và **giảm 19,7%** so với cùng kỳ năm 2022.

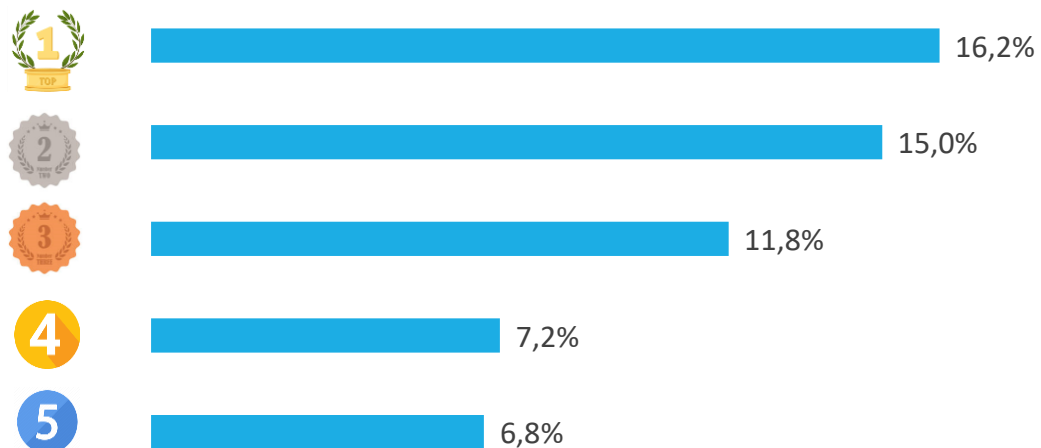
Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **2.254 USD/tấn**; **tăng 48,75%** so với tháng trước; và **tăng 22,5%** so với cùng kỳ năm 2022.

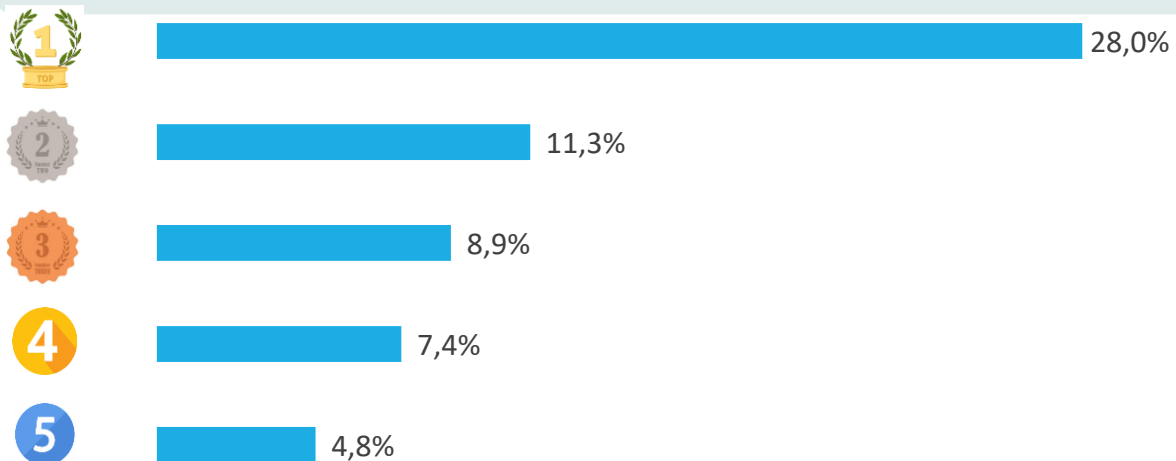


CAO SU

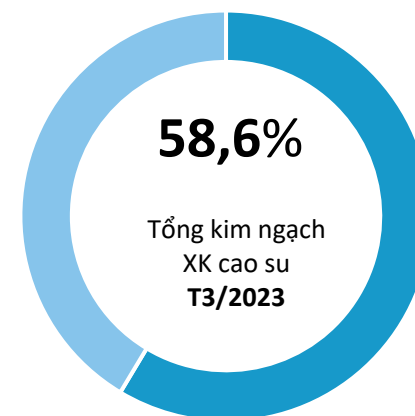
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang Trung Quốc, T3/2023



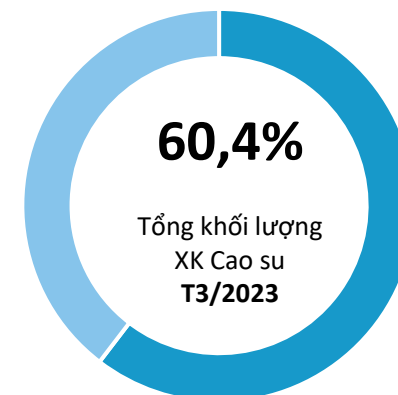
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp XK sang Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023





CAO SU



Tin liên quan

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU TRUNG QUỐC

Theo Thống kê Hải quan Trung Quốc, trong tháng 3, Trung Quốc đã nhập khẩu tổng cộng 598,2 nghìn tấn cao su thiên nhiên (bao gồm mủ và cao su hỗn hợp), tăng 3,5% so với tháng trước và tăng 11,75% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong quý I / 2023, Trung Quốc đã nhập khẩu tổng cộng 1,7253 triệu tấn cao su tự nhiên (bao gồm cả mủ và cao su hỗn hợp), tăng 12,46% so với cùng kỳ năm ngoái.

<http://www.cnraw.org.cn/>

Tháng 04/2023, Bộ Thương mại Hoa Kỳ tiến hành xem xét thuế suất "đảo ngược kép" đối với lớp xe nhập khẩu từ Trung Quốc. Các mức thuế có hiệu lực từ năm 2019 bao gồm lớp xe tải và xe buýt sản xuất tại Trung Quốc. Đây là vụ kiện chống bán phá giá thứ 5 đối với lớp xe Trung Quốc trong năm nay.

<http://www.cnraw.org.cn/>

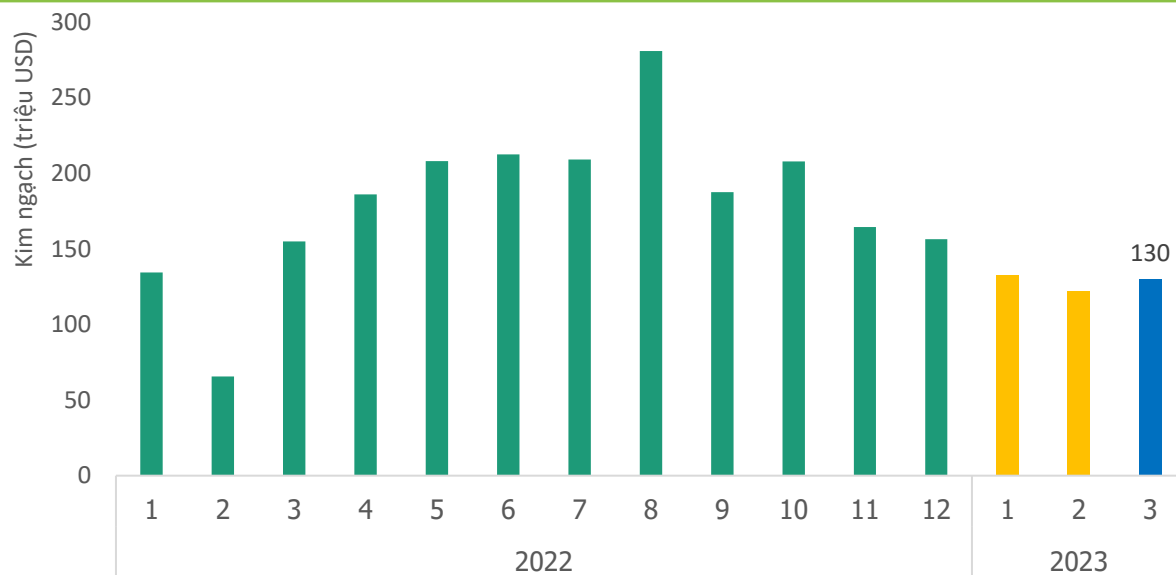
Theo số liệu liệu từ Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Trung Quốc, số lượng sản xuất và bán ô tô của Trung Quốc trong tháng 3 lần lượt là 2,584 triệu xe và 2,451 triệu xe, tăng lần lượt là 27,2% và 24% so với tháng trước, tăng lần lượt là 15,3% và 9,7% so với cùng kỳ năm trước.

<http://futures.jrj.com.cn/>



GỖ VÀ SP GỖ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang Trung Quốc, T3/2023

KIM NGẠCH



130

triệu USD

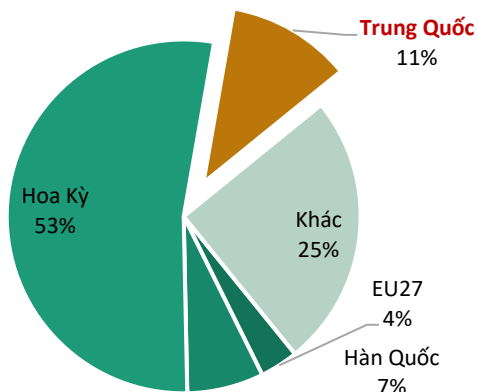
↗ Tăng **6,1%** so với T2/2023

↘ Giảm **16,4%** so với T3/2022

↓ Thấp hơn **51 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

Lũy kế 3 tháng đạt **385 tr.USD**, đạt **17,7%** kim ngạch 2022

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang Trung Quốc, T3/2023



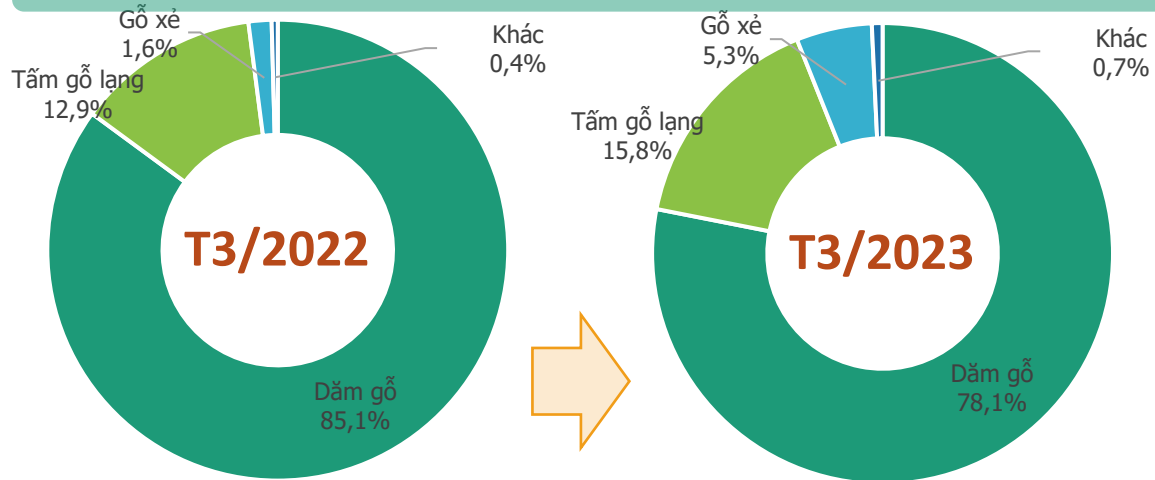
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang Trung Quốc, T3/2023





GỠ VÀ SP GỠ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang Trung Quốc, T3/2023



Dăm gỗ

Kim ngạch: **95,9** triệu USD

Giảm **6%** so với T2/2023

Giảm **27%** so với T3/2022



Tấm gỗ lạng

Kim ngạch: **19,5** triệu USD

Tăng **29%** so với T2/2023

Giảm **3%** so với T3/2022



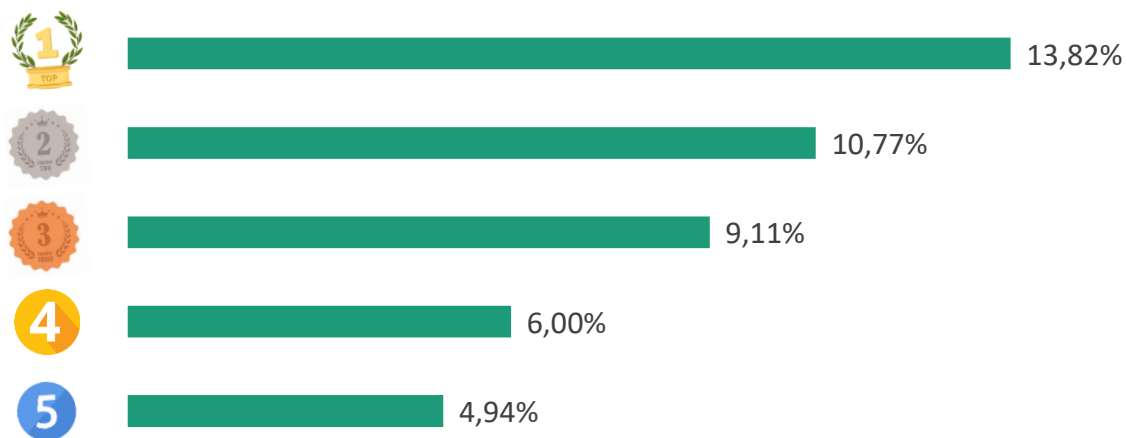
Gỗ xẻ

Kim ngạch: **6,5** triệu USD

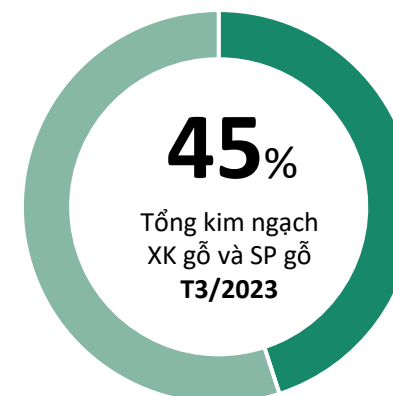
Tăng **62%** so với T2/2023

Tăng **160%** so với T3/2022

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang Trung Quốc, T3/2023





GỖ VÀ SP GỖ



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ TRUNG QUỐC

Theo Cục Thống kê Trung Quốc, đầu tư phát triển bất động sản quốc gia trong 2 tháng đầu năm 2023 đạt 1.366,9 tỷ Nhân dân tệ, giảm 5,7% so với cùng kỳ năm ngoái, đầu tư nhà ở giảm 4,6%.

Diện tích nhà ở xây dựng mới là 135,67 triệu m², giảm 9,4% và diện tích nhà ở mới khởi công là 98,91 triệu m², giảm 8,7%.

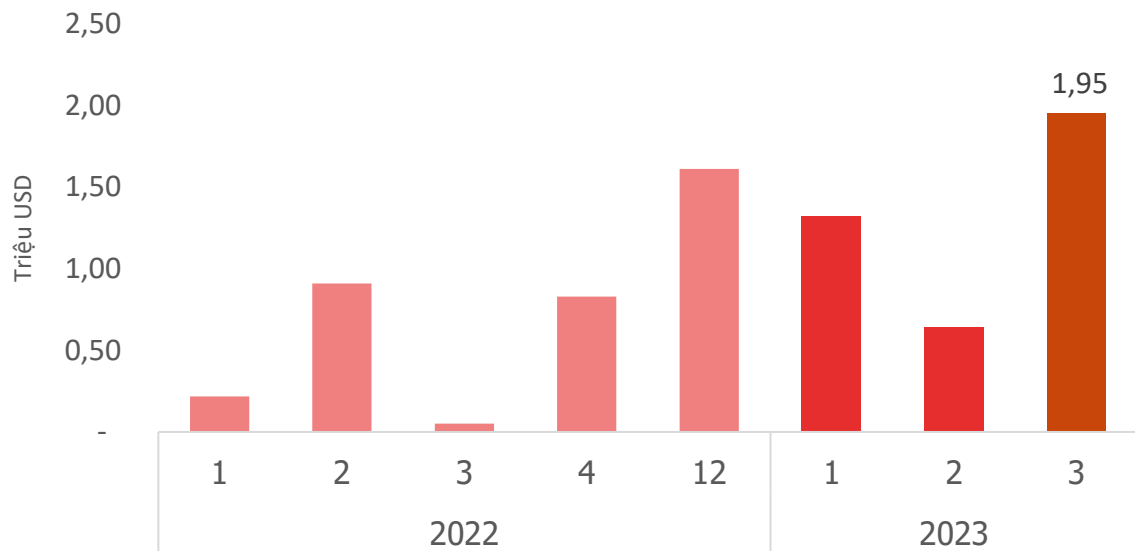


Tin liên quan

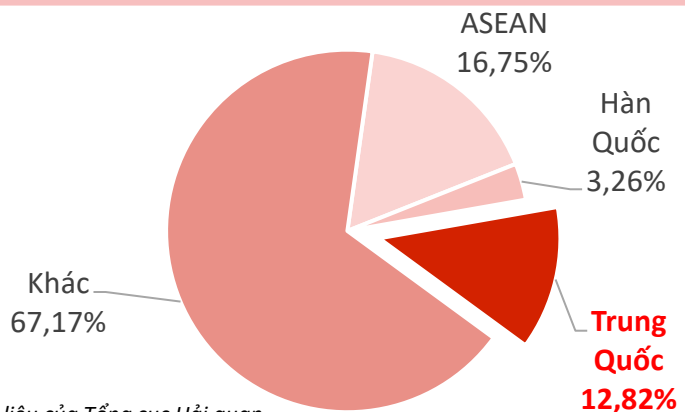


THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng giá trị thịt và SP từ thịt sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang Trung Quốc, T3/2023

KIM NGẠCH



1,95
Triệu USD

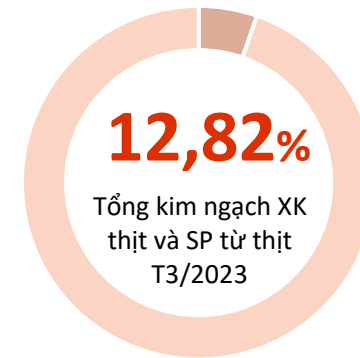
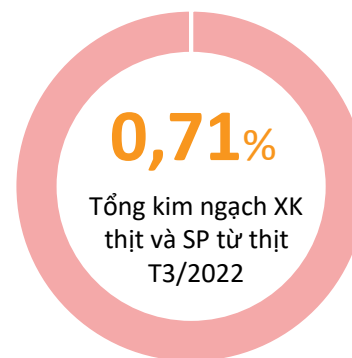
↗ Tăng **204,1%** so với T2/2023

↗ Tăng **38 lần** so với T3/2022

↑ Cao hơn **1,23 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng đạt **3,91 triệu USD**, đạt **108%** kim ngạch 2022

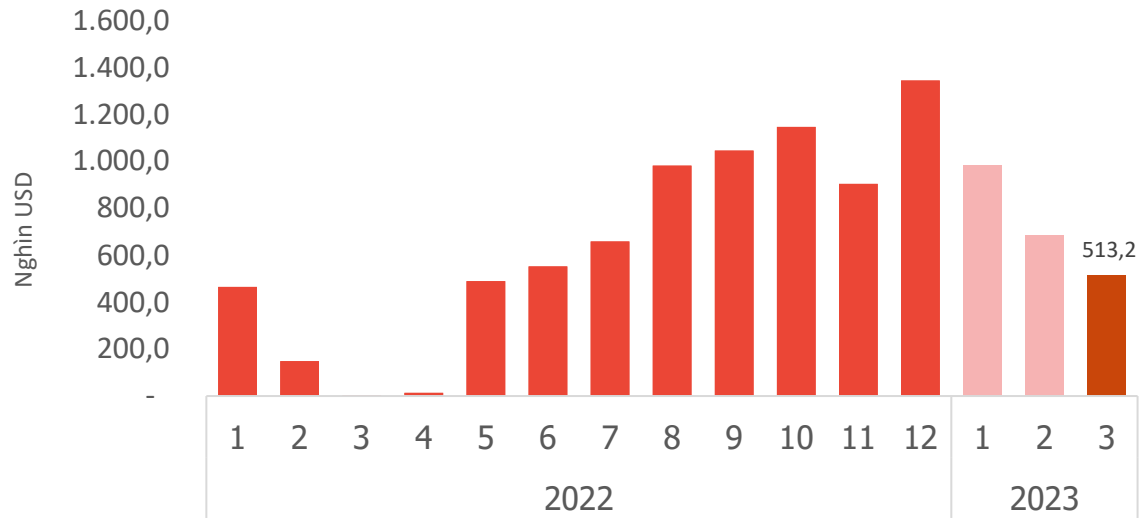
Biến động tỷ trọng giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang Trung Quốc, T3/2023



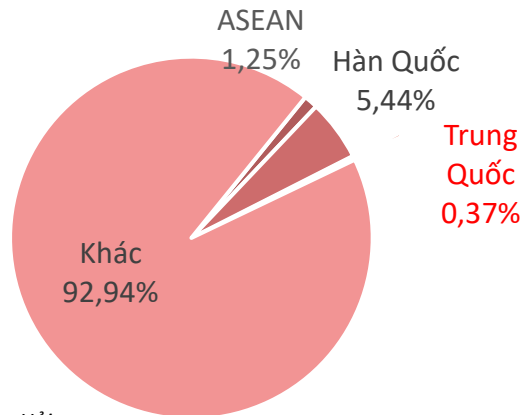


THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ Trung Quốc T3/2023

KIM NGẠCH



513,2

nghìn USD

↘ Giảm **25,1%** so với T2/2023

↗ Tăng **195 lần** so với T3/2022

↗ Cao hơn **145,886 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng đạt **2,18 triệu USD**, đạt **28%** kim ngạch 2022

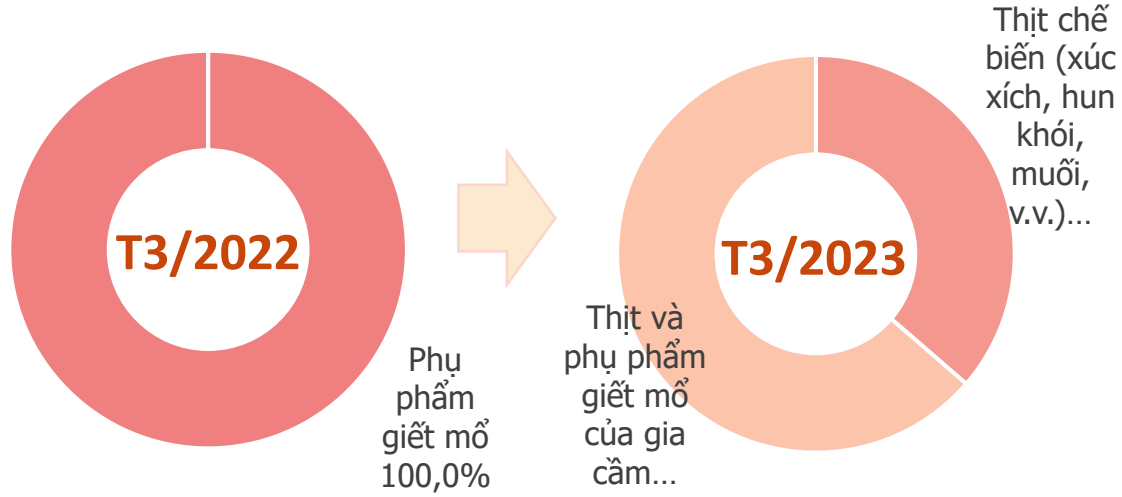
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ Trung Quốc, T3/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt XK sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang Trung Quốc, T3/2023



Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

Kim ngạch: **1,242** triệu USD
Tăng **259,9%** so với T2/2023



Thịt chế biến

Kim ngạch: **709.526** USD
Tăng **139,3%** so với T2/2023

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt NK từ Trung Quốc, T3/2023



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ Trung Quốc, T3/2023



Động vật sống khác

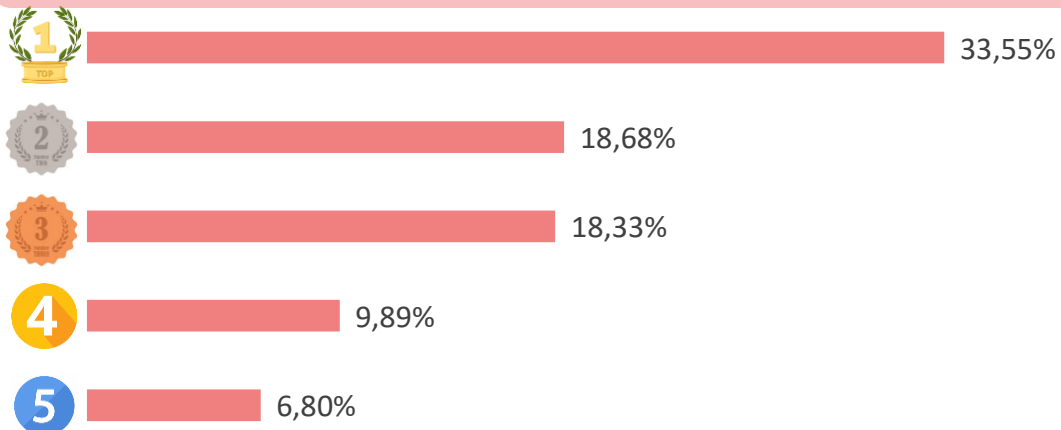
Kim ngạch: **513.199** USD
Giảm **25,1%** so với T2/2023
Tăng **195** lần so với T3/2022



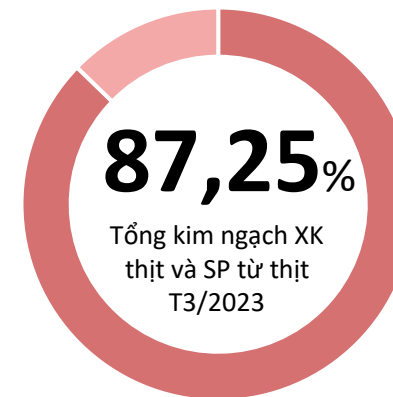


THỊT VÀ SP TỪ THỊT

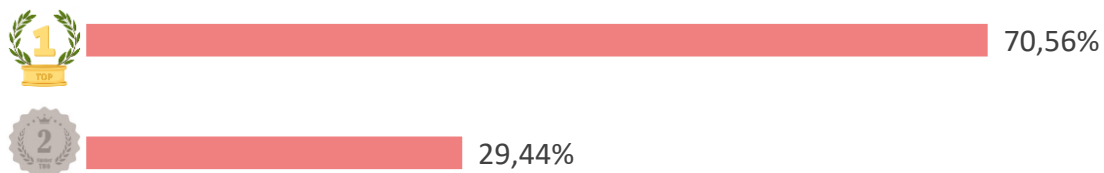
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất từ Trung Quốc, T3/2023



TOP 2 doanh nghiệp về kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 2 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất từ Trung Quốc, T3/2023





THỊT VÀ SP TỪ THỊT

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT TRUNG QUỐC



01

Trung Quốc đang chặt vật kiểm soát nguy cơ bùng phát trở lại của dịch tả lợn châu Phi. Điều này có thể khiến giá thịt lợn tại nước này tăng lên trong thời gian tới trong bối cảnh nhu cầu tiêu thụ thịt lợn đang phục hồi khi nền kinh tế tái mở cửa.

Nguồn: tapchicongthuong.vn (4/2023)

02

Theo Báo cáo của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA), sản lượng lợn năm 2023 của Trung Quốc dự báo sẽ giảm 2% so với năm 2022, xuống còn 700 triệu con. Nhập khẩu lợn giống năm 2023 được dự báo đạt 5 nghìn con do tồn kho lợn nái trong nước lớn. Đầu năm 2023, lượng lợn nái tồn kho tại Trung Quốc đã vượt quá mục tiêu của Bộ Nông nghiệp Nông thôn Trung Quốc. Tồn kho lợn nái lớn dự kiến sẽ hạn chế nhập khẩu lợn giống.

Nguồn: nhachannuoi.vn (4/2023)

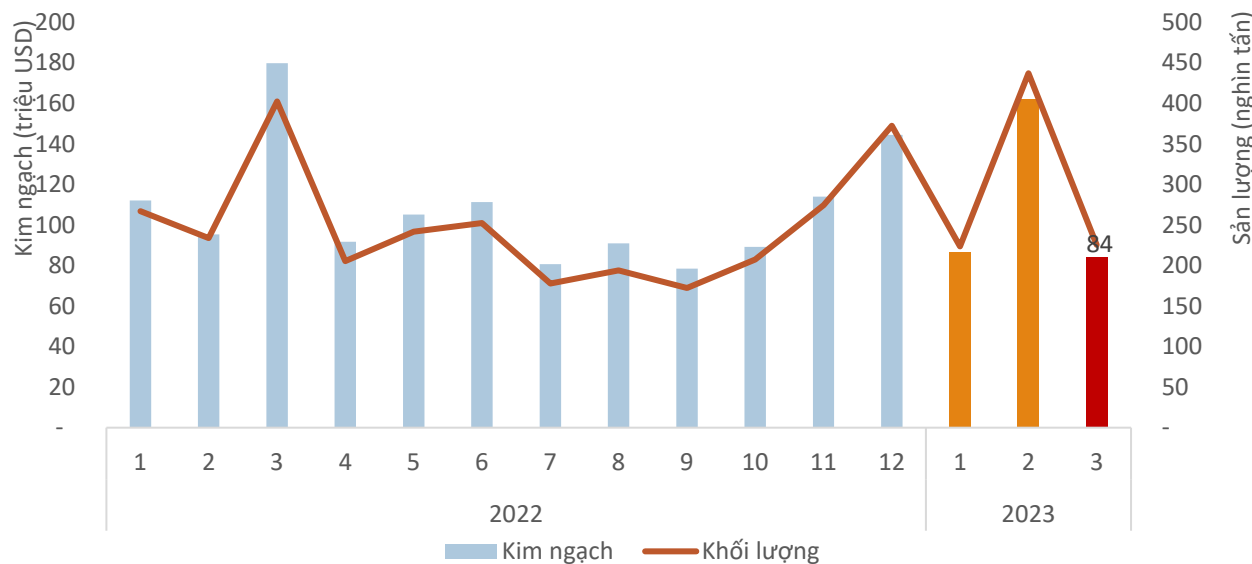


Tin liên quan



SẴN VÀ SP TỪ SẴN

Khối lượng và giá trị sản và sản phẩm từ sắn XK sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả XK sản và sản phẩm từ sắn sang Trung Quốc, T3/2023

KIM NGẠCH

84 triệu USD

↘ Giảm **48,1%** so với T02/2023

↘ Giảm **53,3%** so với T03/2022

↓ Thấp hơn **23,8 triệu USD** so với bình quân năm 2022

❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **332,9 tr.USD**, đạt **25,2%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG

226 nghìn tấn

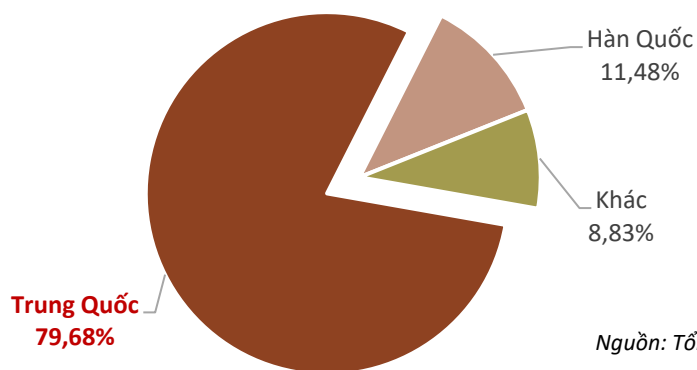
↘ Giảm **48,3%** so với T02/2023

↘ Giảm **43,9%** so với T03/2022

↓ Cao hơn **24.405 tấn** so với bình quân năm 2022

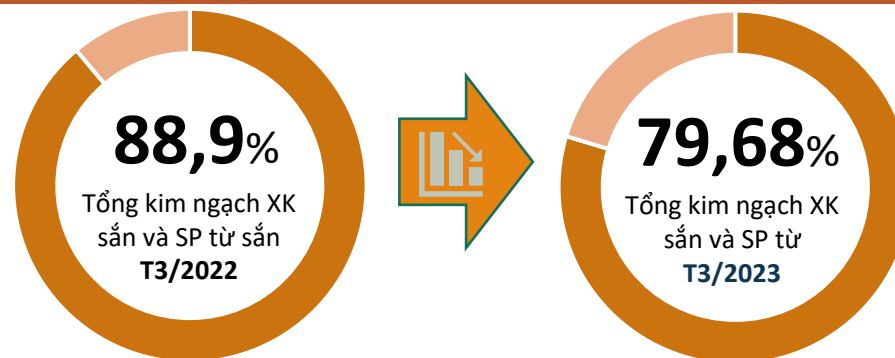
❖ Lũy kế 3 tháng 2023 đạt **886.135 tấn**, đạt **25,5%** khối lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị sản và sản phẩm từ sắn sang Trung Quốc, T3/2023



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

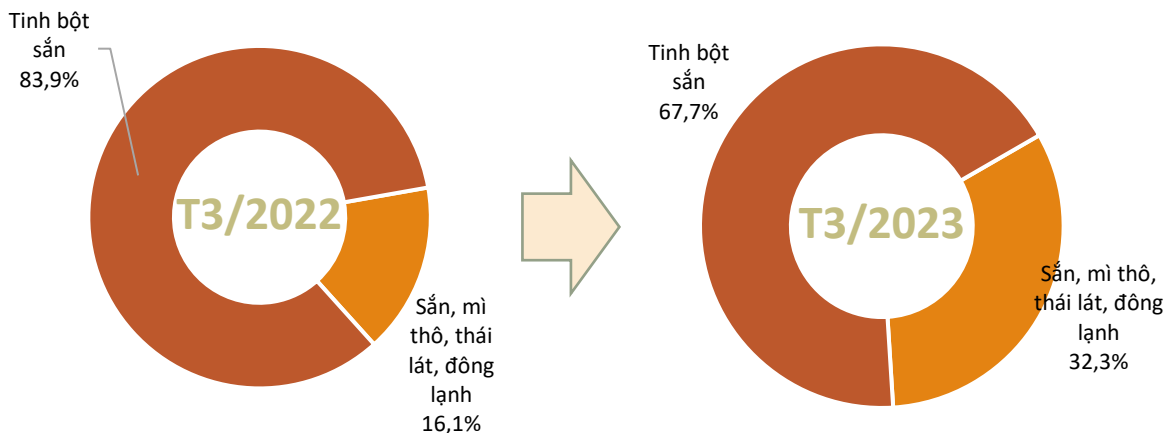
Biến động tỷ trọng giá trị sản và sản phẩm từ sắn sang Trung Quốc, T3/2023





SẢN VÀ SP TỪ SẢN

Cơ cấu chủng loại sản và SP từ sản XK sang Trung Quốc, T3/2023



Kết quả XK sản và SP từ sản sang Trung Quốc, T3/2023



Sản thô, thái lát, đông lạnh

Kim ngạch: **27,3** triệu USD

Giảm **42,3%** so với T02/2023

Giảm **5,9%** so với T03/2022



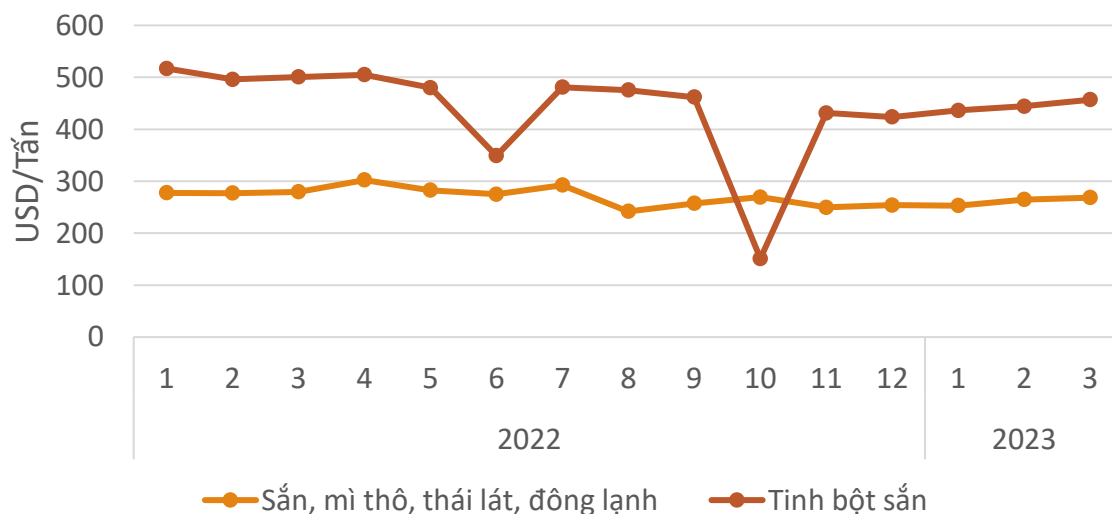
Tinh bột sản

Kim ngạch: **57,1** triệu USD

Giảm **50,4%** so với T02/2023

Giảm **62,2%** so với T03/2022

Giá sản và SP từ sản XK bình quân sang Trung Quốc, T3/2023



Tinh bột sản

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **457,1** USD/tấn; **tăng 2,9%** so với tháng trước; và **giảm 8,7%** so với cùng kỳ năm 2022.

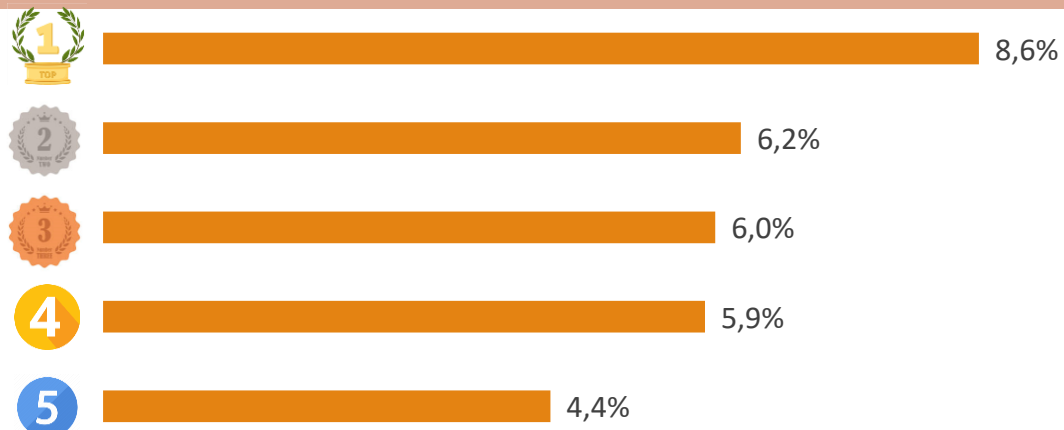
Sản thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2023 ở mức **268,3** USD/tấn; **tăng 1,4%** so với tháng trước; và **giảm 4,0%** so với cùng kỳ năm 2022.

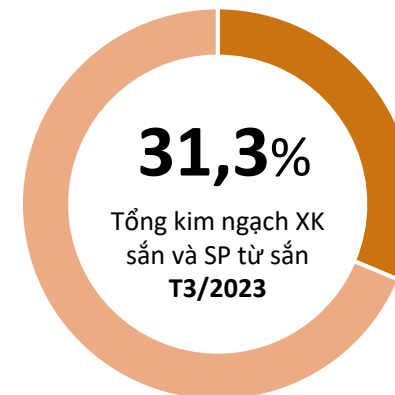


SẢN VÀ SP TỪ SẢN

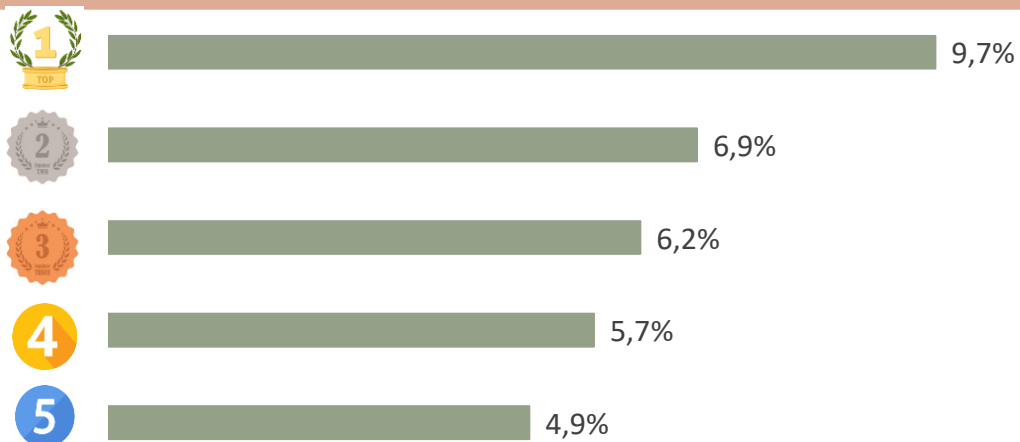
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sản và SP từ sản sang Trung Quốc, T3/2023



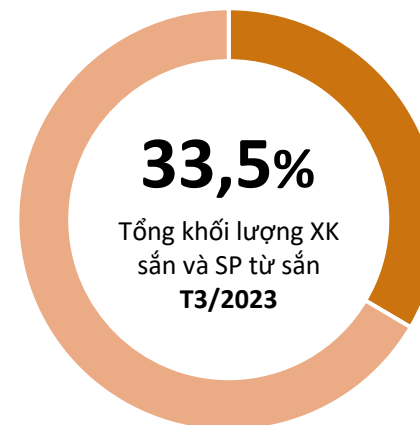
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sản và SP từ sản sang Trung Quốc, T3/2023



TOP 5 DN về khối lượng XK sản và SP từ sản sang Trung Quốc, T3/2023



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sản và SP từ sản sang Trung Quốc, T3/2023



SẴN VÀ SP TỪ SẴN



ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG SẴN VÀ SP TỪ SẴN TRUNG QUỐC

Trong 02 tháng đầu năm 2023, lượng sắn lát khô nhập khẩu của Trung Quốc là 1,204 triệu tấn, tăng 0,97% so với cùng kỳ năm ngoái, giá trị nhập khẩu là 323 triệu USD, giảm 0,98% so với cùng kỳ năm ngoái. Nguồn nhập khẩu sắn lát khô chính của Trung Quốc là Thái Lan và Việt Nam, lượng sắn lát khô nhập khẩu từ Thái Lan và Việt Nam lần lượt chiếm 86,06% và 13,87% tổng lượng sắn lát khô nhập khẩu của Trung Quốc.

Tổng cục Hải quan Trung Quốc (09/4/2023)

Ngày 07/4/2023, thành phố Hoài Hóa (tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc) đã có chuyến tàu liên vận quốc tế (hình thức vận tải kết hợp đường biển) đầu tiên để nhập khẩu 400 tấn tinh bột sắn từ Thái Lan. Chuyến tàu khởi hành từ cảng Bangkok ở Thái Lan đến cảng Tần Châu ở Quảng Tây bằng đường biển, sau đó đến Hoài Hóa bằng tàu hỏa đặc biệt.

www.chinanews.com.cn



TIN LIÊN QUAN

Nguồn cung gạo ở Trung Quốc bị ảnh hưởng do thời tiết xấu. Trong nửa cuối năm 2022, nhiều vùng nông nghiệp ở Trung Quốc bị ảnh hưởng do mưa lớn và lũ lụt. Theo đó, Trung Quốc sẽ tiếp tục nhập khẩu lúa gạo từ quốc tế để đáp ứng lượng thiếu hụt trong nước.

Lúa gạo



Các chuyên gia nhận định, năm 2023 nhập khẩu thịt lợn của Trung Quốc dự kiến sẽ tăng gần 4% so với năm 2022, lên 2,2 triệu tấn do nhu cầu của người tiêu dùng mạnh hơn sau khi các biện pháp hạn chế do Covid-19 kết thúc, nhưng tốc độ tăng nhập khẩu sẽ bị kìm hãm bởi sản xuất trong nước tăng.

Thịt và SP từ thịt



Trong bối cảnh nhu cầu về sản của Trung Quốc tăng cao, các nước phát triển chuyển sang sử dụng năng lượng sạch và trong năng lượng sạch đó có năng lượng từ Ethanol mà sản là một trong những cây quan trọng để tạo ra Ethanol. Do vậy, từ nay đến cuối năm, thị trường sẽ vẫn luôn ổn định, bởi nhu cầu thế giới vẫn cao.

Sắn và SP từ sắn



80% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc trong năm 2022 là gỗ nguyên liệu (mã HS44) với hơn 20 mặt hàng, chủ yếu là dăm gỗ. Hiện dăm gỗ xuất khẩu sang Trung Quốc chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ lẻ. Mặt khác, việc Trung Quốc mở cửa trở lại nền kinh tế có thể đặt ra nhiều thách thức cho các doanh nghiệp nội thất gỗ trong năm 2023. Hiện Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh chính của Việt Nam tại thị trường Mỹ. Hai quốc gia đang có thị phần tại Mỹ ngang nhau, ở mức 31%. Các công ty ngành gỗ và sản phẩm gỗ có tỷ trọng xuất khẩu sang Mỹ cao sẽ gặp khó khăn trong nửa cuối năm 2023.

Gỗ và SP gỗ



Theo số liệu của Cục Bảo vệ thực vật, hơn 710 mã số vùng trồng bị thu hồi, chủ yếu ở các tỉnh Tiền Giang, Tây Ninh, Lâm Đồng, Bình Thuận... và phần lớn là nông sản xuất khẩu đi Trung Quốc. Nguyên nhân là nhiều mã vùng trồng không đạt yêu cầu về chất lượng kỹ thuật. Hiện nay, Trung Quốc giám sát định kỳ hằng tuần đối với các tỉnh có sản lượng nhập khẩu lớn hoặc các cá nhân từng có lịch sử vi phạm. Cụ thể, mỗi tuần Trung Quốc sẽ chọn ra 18 - 24 mã số vùng trồng bất kỳ theo chuyên đề như sầu riêng, chanh leo, ớt, khoai lang, v.v. và việc giám sát thường diễn ra online. Để đảm bảo tuân thủ đúng yêu cầu xuất khẩu, Cục Bảo vệ thực vật khuyến nghị các bên liên quan trong chuỗi cần hiểu rõ quy định và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết; quản lý chặt chẽ hơn nữa vùng trồng cũng như cơ sở đóng gói.

Rau quả



Hiệp hội các quốc gia sản xuất cao su thiên nhiên (ANRPC) đã điều chỉnh dự báo về nhu cầu toàn cầu đối với mặt hàng này vào năm 2023 từ 14,739 triệu tấn lên 14,912 triệu tấn. Việc điều chỉnh sản lượng tăng này là do nhu cầu sẽ tăng từ Trung Quốc và Ấn Độ, hai quốc gia tiêu thụ cao su tự nhiên lớn. Cụ thể, hoạt động sản xuất lốp ô tô của Trung Quốc được dự báo tiếp tục đà tăng trưởng khi các biện pháp hạn chế đối với dịch bệnh bùng phát được nới lỏng.

Cao su



Ipsard

AGRO@INFO

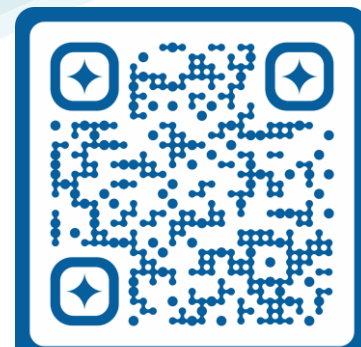
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo